

Phụ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



Phân sơn tô diêm sơn-hà,
Làm cho rõ mặt đàn bà nước Nam.

TÒA BÁO

(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)

N° 42 — Rue Catinat — N° 42

SAIGON

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250 ngàn đồng
54, đường Pellerin. — SAIGON

Dây-thép nói số 748 Tên dây-thép: CRÉDITANA

— Nhận lãnh tiền gửi không hạn-kỳ kêu là « Comptes Courants de chèques » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sanh lời 4 phần trăm (40/0) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gửi vô số « TIẾT-KIỆM » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sanh lời bằng 5 phần trăm (50/0) mỗi năm. Số này để cho người tiền tặng. Rút ra khỏi phải cho hay trước và chờ đợi lâu. Gửi vô bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gửi có hạn-kỳ kêu là « Dépôts Fixes » cho lời 6 phần trăm (60/0) mỗi năm, nếu gửi một-trăm triệu. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạn-kỳ cũngặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phần (40/0) mỗi năm, cũng như bạc gửi không hạn-kỳ vậy.

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gửi tiền qua Đại-Pháp theo tàu hay là bằng dây-thép.

— Lãnh trả học tháng cho học-sinh Annam đương dư học bên Tây.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo-chứng hiện-tại đủ.

— Cho vay ở ngoài-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Công ty VIỆT-NAM-NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho qui đồng-bào biết rõ về công nhà ngân-hàng hay là hãng buôn.

MM. HUYNH-DINH-KHIEM, Phủ hàm, ở Go-công, Danh-dự Hội-trưởng; TRAN-TRINH-TRACH, Hội đồng Hội-nghị tư ở Bắc liêu; Chánh Hội-trưởng; NGUYEN-VAN-CUA, Chủ nhà-in, Phó Hội-trưởng; NGUYEN-TAN-VAN, Nghiệp-chủ, ở Saigon Quản-lý Hành-sự

Kinh Cáo



Cùng quý ông quý bà, nhưt là nơi mây tiệm buôn bán hàng vải nơi châu thành Saigon, cùng là các nơi khác trong cõi Đông-Dương, xin hãy chú ý mà nhớ rằng những hàng lụa như là: cảm nhung, sớ, tồ, vải, bô, cùng là vật dụng thích nhản « CON CỌP » trên hộp cũng trên xấp hàng, là do nơi hàng « COURTINAT » mà ra.

Hàng và vật dụng của hãng này đã thật tốt mà giá rẻ hơn các nơi khác. Xin quý ông quý bà lưu ý nhớ hiệu « CON CỌP » đặng mua khỏi lầm lộn hàng ở nơi các hãng khác.

A. COURTINAT & Co
SAIGON



Bán piéces détachées và đồ phụ tùng cho đủ hiện xe. Hãng lập ra đã trên mười năm.

TRAN-DUY-BINH

N° 42 BOULEVARD CHARNER SAIGON

Làm trưởng, liền, chân, về việc Hiều Hỷ theo kim thời.
Chê tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchoute)

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bản đồng và bản đá, cắch thạch mộ bia.

O. M. IBRAHIM & Co

Bán Ròng Hột xoàn,

44, Rue Catinat, 44. — SAIGON

Bổn Công-ty lập ra ở Saigon này đã được 17 năm rồi, mua bán hàng năm giữ một lòng tin thành, Quý bà Quý cô ở xa gần đều biết danh. Hột xoàn của tôi bán đều mua tại chánh gòc cho nên có được nhiều thứ nước quý báu vô cùng lại bán được giá nhẹ hơn các nơi.

Xin Quý bà, Quý cô chiêu cô.

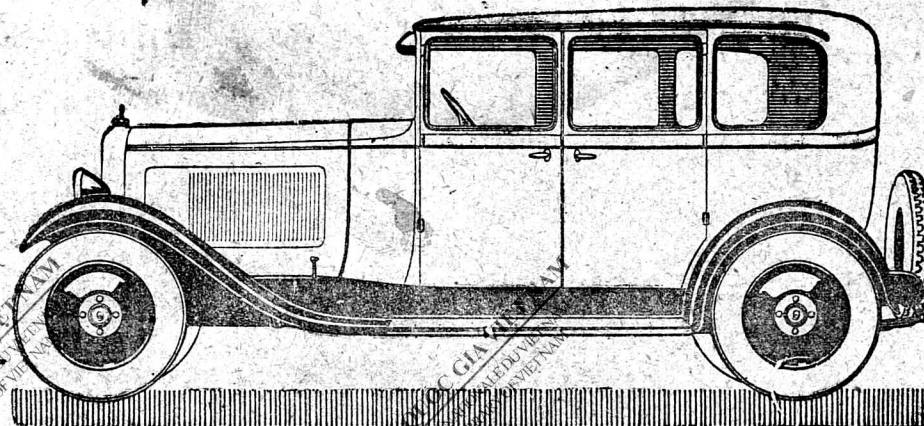
NAY KINH

O. M. IBRAHIM & Co

Xe tốt hơn hết

Giá rẻ hơn hết

Bán chịu 1 năm



Xe trán

Xe Limousine

Xe 7 chỗ ngồi

C4 CITROËN C6

ÉTABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE

“AUTO-MALL”

Hanoi — Saigon — Pnompenh

Nhà chụp hình khéo nhất!

“*Khánh Kỳ*” & C^{ie}

54, B^d Bonnard, 54

—: SAIGON:—

Ardr. Télégr: Khanhky-Saigon

Téléphone 410

Cho mượn máy viết và sửa các thứ máy, bán đồ phụ tùng máy viết, xe máy xe hơi, đồ đèn khí, máy hát và đĩa Nam Trung Bắc Tàu Cao-mán, có tài riêng về nghề khắc hình vô đá, vô thau, đồ mộ bia, khắc con dấu bản xe hơi.

Có bày nhiều đồ mỹ-nghệ rất khéo tại nơi tiếm ĐỒ-NHU-LIÊN

91-93 Rue d'Espagne 91-93

Téléphone 690



Còn ai không biết ?

Xứ Nam-kỳ này còn ai mà không biết thứ

RƯỢU

RHUM MANA

là thứ thượng hảo-hạng.

Rượu Rhum Mana mới chánh là thứ rượu Rhum thiết tốt nhất.

Khi mua hãy nài cho phải hiệu Mana và có dán nhãn trắng.

Độc quyền đại lý:

S^{té} Commerciale MAZET d'Indochine SAIGON



Đại-lý độc-quyền



HÀNG

BOY-LANDRY

Saigon — Haiphong — Hanoi
 Thakhek — Shanghai

SÁNG-LẬP

Madame NGUYỄN DỤC NHUAN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:

M. NGUYỄN-DỤC-NHUAN

Tổng-Lý

Phụ nữ Tân văn.

42, Rue Catinat,
SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

PHỤ NỮ TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinat. — SAIGON.

CHỦ-NHIỆM

M. NGUYỄN-DỤC-NHUAN

GIÁ BÁO

Một năm..... 6\$00

Sáu tháng..... 3.00

Ba tháng..... 1.50

Lê mua báo xin trả
tiền trước.

VĂN-ĐỀ NỮ-LƯU GIÁO-DỤC

Phàm muốn việc ở đời, có bàn đi nói lại mới tỏ bày hết được lẽ phải ý hay, vì mỗi người có một ý-kiên riêng. Nhân những ý-kiên phổ-bày ấy, ta suy xét cho kỹ, rồi mới thi-hành, thì công cuộc mới mong có hiệu quả.

Từ khi phong-trào tân-học lan khắp trong nước, thường thường trên các báo-chương vẫn có bàn đến nền giáo-dục nước nhà. Người nào có nhiệt-tâm với việc giáo-dục, vì những việc hoặc mắt đã trông, hoặc tai đã nghe, mà đem điều hay lẽ phải cảnh-tỉnh quốc-dân, thì người xướng cũng đã có kẻ họa, chớ không đến nỗi trông đánh ngược, kèn thổi xuôi. Bởi những lời nghị-luận chọn-chánh ấy rất ích lợi cho nền học mới, chớ không phải là những lời nói hoang-đường vu-vọng gì đâu.

Ta hãy xem như người nuôi chăn súc-vật, còn cần khảo-cứu để cho giống mỗi ngày một tốt; trồng loài thảo-mộc, còn phải chọn đất tốt, để cho cây sanh hoa nảy trái, huống chi cách dưỡng-dục nhân-loại, lại không biết lưu-tâm chú-ý đến hay sao?

Bắt luận là đàn-ông hay đàn-bà, có được chịu ơn giáo-dục lương-hảo thì nhân-cách mới được hoàn-toàn. Phụ-nữ đã là một phần-tử của quốc-gia, tất cũng có một phần nghĩa-vụ đối với nhà với nước. Tuy nói là có nghĩa-vụ, nhưng nghĩa-vụ của người đàn-ông và nghĩa-vụ của người đàn-bà cũng có khác nhau. Đàn-ông có nghĩa-vụ gánh vác công việc ở ngoài, đàn-bà có nghĩa-vụ gánh vác công việc ở trong, thế thì chức-vụ nữ-lưu ở chôn gia đình, thật là một cái thiên-chức nặng-nề, đáng quý đáng trọng; ai là người biết nghĩ, còn dám coi thường coi khinh!

Muốn cho phụ-nữ có đủ tư-cách ấy, tất phải nhờ về sự học, người ta nếu không có công-phu học-vấn, thì tinh-thần mờ tối, chẳng khác chi cái lưỡi cây bỏ xét, rồi cũng thành ra đồ vô-dụng mà thôi. Trong sách Nữ-huân của Fénelon tiên-sanh có nói: « Người con

gái nào không trông nom được việc gia-đình cho châu-tât, thì cái nguyên-nhân chỉ tại vô-học mà thôi..» Ta xem đó đủ biết rằng việc học không những là cần cho nam-giới, mà cần cả cho nữ-giới, để thêm hạnh-phúc cho nhân-loại nữa.

Ồ! sự học không phải chỉ là một cái nấc thang để cầu lấy công-danh phú-quý mà thôi. Cái mục-đích cao-thượng nhất là « học cho biết đạo làm người ». Câu ấy về phần nữ-học lại càng thích-hợp lắm. Nếu con gái đi học mà hết thầy người nào cũng chỉ khu-khu vào hai chữ « khoa-danh », thì sự kết-quả sau này chưa biết hay dở thế nào. Trông trí đã mơ-màng đến cái đường danh lợi, thì còn mắt tất cũng không trông xa ra khỏi được ngoài cái văn-bằng, nhưng nếu tranh lèo giạt giải được đã đành, chỉ sợ xảy churen lỗ hước thì làm sao? Cứ xem ngay như bọn nam-tử hiện-thời, đã biết bao nhiêu người học hành dở-dang, đến lúc quay về, thành ra vô-nghề nghiệp! Ta coi cái gương hiện-tại, ta nên ngăn ngừa cái sóng tương-lai, không nên xô đẩy những bọn liễu-yêu đào-tơ vào chỗ sóng mê bể khổ, mà xưa nay những bọn nam-nhi đã nhiều người chiêm-dám vào rồi.

Nói thế hoặc có người phản-đôi rằng: như vậy thì đi học chẳng cũng uổng công lắm ư? Lời nói ấy thật nghe cũng có lẽ phải, nhưng ta phải biết rằng sự giáo-dục mở ra, cốt để khai dân-trí. Văn biết rằng chôn học-đường là nơi đào-tạo nhân tài để ứng-dụng cho đời, nhưng buổi mới đầu còn thiếu người giúp việc, nên ai có bằng tốt-nghiệp là đặc-dụng ngay. Nay trình-độ tiên-hóa mỗi ngày một cao, sự học cũng theo đó mà thêm khó, chỉ những người có thiên-tánh thông-minh và nhờ được gia-tư phong-túc, thì mới có thể theo đòi cho đến nơi đến chốn, để sau này bước churen vào con đường công-danh; còn nhưt ban quốc-dân chỉ nên học lấy phổ-thông trí-thức là đủ.

Về nên nữ-học, có một điều cốt-yếu là phải cần có thực-hành. Nếu chỉ học mà không hành, nghĩa là chỉ học thiên kinh vạn quyển mà không học tập cho biết chức-nghiệp của mình, thì khi trở nên người nội trợ, không sao mà làm cho đầy đủ được chức-vụ. Vậy mục-dịch thực-hành của sự giáo-dục nữ-lưu phải nên thế nào? Là phải luyện tập cho người đi học có đủ tư-cách một người nội-trợ. Một nhà y-sĩ có nói: « Cốt thi lấy cái vầu-bằng, người thiếu-nữ học thuộc lòng những bài về tánh-chất thực-phẩm. Phỏng dạy thực-hành có gian-iện không, có bổ ích về sự tế-gia nội-trợ sau này không? » Dù người giàu hay kẻ nghèo, dù người sang hay kẻ hèn, ai là người không có bổn phận ở chôn gia-đình, nên chỉ mục-dịch nữ-học phải chú-trọng về sự đó.

Xin trích-lục mấy câu sau này của H. Marion tiên-sanh để bạn thiếu-nữ Nam-việt hiểu rõ rằng chức-vụ người nội-trợ không phải là không khó, và không phải là không quan-thiết: « Nên giáo-dục cốt đào-luyện được những tay nội-trợ có tư-cách hoàn-toàn, để làm mọi việc trong gia-đình cho ổn-thỏa. Đó là một lý-tưởng của ta về vấn-đề giáo-dục bọn thiếu-nữ. Ta mong ước rằng vấn-đề giáo-dục ấy được vững bền. Than ôi! Chức-vụ của người đàn-bà ở chôn gia-đình không phải là việc dễ, việc chơi! Ta biết lắm. Cho trẻ học hết nghĩa-vụ ấy, tất phải siêng-năng cần-mẫn, cần. Một hai khi có chán nản, nhưng thất là anh đang nên thơ!... » Mục-dịch việc học của nữ là thế thế, độc-giã tất không cho là trái lẽ.

phiên-dịch các sách Âu, Á, thâu-thái những ngữ mới cũ, để giúp vào việc học của nữ một việc cần phải có. Các nhà cựu-học nên dịch sách chữ Hán để duy-trì nền luân-lý; các cựu-học nên dịch các sách chữ Pháp để mở mang trí thức. Ta lại còn kỳ-vọng các bậc nữ-lưu có chương-lich-duyet, nên soạn các sách về

VIỆT-NAM PHỤ-NỮ' HỌC-BỔNG

Trong tháng Juillet thâu được 329\$62

Tình-hình tài-chánh của Học-bổng trong tháng Juillet mới rồi như sau này :

Số của bản-báo thâu vào :

| | | | |
|------------------------|--------|---|---------|
| 182 người mua trọn năm | × 6\$ | = | 1.092\$ |
| 133 « « sáu tháng | × 3, | = | 399 |
| 88 « « ba tháng | × 1,50 | = | 132 |
| 1 người mua thêm | | = | 5 |
| 11 người mua thêm | 4,50 = | | 49.50 |

Cộng lại được : 1.677.50

Trích ra cho Học bổng 15 %.,

Thì được số tiền. 251\$62

Các nhà hảo tâm cho :

| | |
|------------------------------------|---------|
| M. M. Phan-thanh-Khuyến mỗi tháng | 2 \$ 00 |
| Phan-thanh-Cần « | 2. 00 |
| Vô-Danh ở Côn-nôn | 10. 00 |
| Nguyễn-gia-Nghiệp (củ lao Giêng) | 1. 00 |
| Lê-ngọc-Diệp (Cantho) | 50. 00 |
| Lê-nam-Hưng (Phan-thiết) mỗi tháng | 3. 00 |
| Một người thợ ở Hanoi | 10. 00 |

Cộng lại : 329.62

Vậy là trong tháng Juillet, khoản Học-bổng ấy được 329\$62. Số tiền ấy, bản-báo chủ-nhiệm cũng làm như mấy tháng trước, là đem ký tại nhà Việt-nam Ngân-hàng.

Coi kết-quả của tháng Juillet có sụt hơn hai tháng đầu là Mai và Juin, song đó là các nhà nhiệt-tâm với việc này còn đợi cái Học-bổng thứ nhất thực-hành đã, chớ không phải là không sốt sắng đâu. Chắc hẳn cái Học-bổng thứ nhất lãnh đi rồi, thì độc-giã của P. N. T. V. hết sức cổ-dộng thêm người mua, và các nhà hữu-tâm lại quyên-giúp cho thành cái Học-bổng thứ hai đi tiếp theo sau vậy.

gia-đình-học và các môn-học nữ-công, có thể giúp được việc học cho bọn thiếu-nữ, thì công dụng cũng không phải là ít vậy.

THANH-TRAI Trương-qui-Bình

hắc hẳn anh em học-sanh nghèo đã hiểu thấu tâm sự t thà sốt sắng của chúng tôi, cho nên anh em đến xin thi đông lắm. Số chắc tới nay đã được 21 người.

húng tôi đã viết thư mời các bậc huynh trưởng trí-thức ra hội-đồng khảo thí, và nhất định ngày 15 tháng Septem-tôi đây thì mở cuộc thi tại Saigon.

m đợi ban Hội-đồng kia thành lập, và định chắc thi tại nào và cách thi làm sao, kỳ tới sẽ tuyên bố để anh em biết.

Ý-KIẾN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ



Chở về vang của Chim và Giao

Kỳ trước, chúng tôi nói rằng Chim và Giao đem cái vợt đi Mã-lai, giết được chức vô địch đánh đôi ở Viễn-Đông, thật là một sự về vang; và Chim, Giao cũng đều là nhơn-tài nước mình.

Từ lúc Chim, Giao, bước chừn ra đi, cho đến bây giờ về, các báo tây ở đây, mỗi khi đăng về cái tin tức này, đều nói một cách trân trọng là *những người đại-biểu cho tennis xứ Nam-kỳ ta* (les représentants du tennis cochinchinois), đó là một sự về vang lắm. Vì sao? Nam-kỳ tuy là đất của mình, mà là thuộc địa nước Pháp, vậy khi mà nói rằng Chim, Giao, làm đại-biểu cho xứ Nam kỳ, ấy tức là gồm cả người Pháp ở Nam-kỳ vào trong đó nữa. Phen này (Chim, Giao, giết được chức vô địch về, thì chẳng những là làm về vang cho người mình, mà làm về vang cả cho người Pháp ở Nam-kỳ nữa.

Thuở nay ở Viễn-Đông này, mỗi năm có thiếu chi các cuộc hội-nghị mở ra; hội nghị về khoa-học, hội nghị về y-học v. . . v. . . mà đại-biểu cho nước ta ở những hội hội-nghị ấy, đều là người Pháp. Đố ai thấy người Việt-nam nào được cái về vang làm đại-biểu cho nước mình trong những môn đó. Trong những môn đó, ta chưa có người nào nên thân, thì người Pháp phải đại-biểu cho mình, lẽ đó rõ ràng lắm, cũng như trong cái nghề múa vợt ở đây, người Pháp không có tay tài, thì Chim, Giao, cũng làm đại-biểu cho vậy.

Chim với Giao mà có cái vinh-dự ngày nay, thật là nhờ có ông Triệu-văn-Yên rèn cặp và khuyến khích, điều ấy tưởng ai cũng biết. Phải chú trọng văn-học, y-học, khoa-học, công nghệ v. . . v. . . mà có những người chịu đứng lên rèn cặp và khuyến khích, như ông Triệu-văn-Yên trong nghề tennis, thì chắc hẳn trong các cuộc hội-nghị kia làm gì mà không có đại-biểu Việt-nam!

Khốn nhưng mà. . . Nói ra thì buồn lắm mà ai cũng tri-túc quá. Chớ có ai biết mình làm sự nghiệp gì cho cơ-thể nhai ở đâu. Tình cảnh ấy, thì bị đại-biểu cho nước Việt-nam ở trong các cuộc hội-nghị này kia cho được?...

Được một nhà phát-minh (trời ơi) là ông thầy thuốc Nguyễn-ngọc Liên, nói rằng thông minh không phải ở óc, và như định sẽ ra giữa một hội-ngại các nhà bác-học thế giới để phân giải sự phát-minh của mình. Nhưng mà trên một năm nay, ông ấy ở Hà-tĩnh thiên ra đường Dou-dart de Lagrée ngoài Hanoi rồi ngậm miệng như cầm, ai cho là điên cũng mỉm cười, ai cười cũng chịu. Cao-thượng thay!

Các môn học cao, chưa có mặt nào xứng đáng làm đại-biểu cho nước Việt-nam, mà trong nghề tennis, tuy là nghề chơi, có người đại-biểu xứng đáng như Chim, Giao, thì chẳng phải là về vang cho Chim, Giao lắm sao?

Phải nên cứu những người bạc-mệnh.

Báo *La Presse Indo-hinoise* mới rồi có đăng một bài sau này; cái ý kiến trong bài ấy cũng là ý-kiến của chúng tôi vẫn ao-trước cho có ngày thực hiện:

« Một người đàn bà làm nghề thầy thuốc, là bà Gabrielle Harrison, tháng trước tạ thế ở Philadelphie, đã làm di-chức để lại một khoản tiền 200.000 đồng tiền Hồng-mao (theo thời giá mỗi đồng livre sterling của Hồng-mao bằng 10 \$ ta) lập lên một cái nhà dặng nuôi những người đàn bà bị chồng bỏ, hay là bị nhơn-tình lừa gạt. Mấy người ấy sẽ ở trong nhà đó được cơm ăn áo mặc hẳn hoi; có ai tình-nguyện làm lụng công việc để cho nhà ấy thanh-vượng thêm càng hay.

« Chắc hẳn bà Harrison thấy nhiều người đàn bà con gái bị đàn ông gạt gẫm hất hủi, cho nên bà động lòng thương, bèn lập ra nhà kia; lòng từ-bi của bà chắc sẽ cứu khổ cứu nạn cho nhiều người hơn; nhạn bạc-mệnh.

« Ở Đông-pháp này, lập ra một cái nhà như vậy, cũng không phải là vô ích, vì thấy có nhiều người đàn bà bạc-phận, mà phải làm nghề bán phấn buôn hương, truy-lạc khổ sở. Nhiều người ngoại quốc qua đây lấy người ta trợ thời, rồi bỏ người ta, cho nên đã thấy có nhiều người bạc khổ sở... »

Vậy là đủ rồi, bàn thêm chi nữa!

Đại-đo cảm lòng dân.

.....

bọn bạo-dộng muốn gây lên cuộc tự-trị cho tỉnh Alsace, chứ không muốn nhập với nước Pháp nữa. Song nhờ vì dư-luận người Pháp, từ chánh phủ cho tới quan toà, nhà báo, đều tỏ lòng khoan dung đại độ hết thảy, tức như mấy lần xảy ra những vụ án chánh-trị lớn thì toà đều xử một cách rất độ-lượng như là tha ông cố đạo Haagy, tha bác-sĩ Roos, cho tới bây giờ tha Benoit. Nhờ vậy mà dân Alsace cảm lòng mến đức người Pháp lẫn cái phong-trào phiến-dộng có thể mỗi ngày một yên.

Việc giả-mạn trong thế-giới văn-minh

Một cái hội tự vận

Người các nước văn-minh có học thức hơn người, mà nhiều khi họ cũng làm những cách giả-mạn hơn người.

Tức như là chuyện ở nước Pologne mới rồi, người ta bắt được ra một cái hội kêu là hội tự vận. Phần nhiều hội-viên là đàn-bà.

Những người xướng-lập ra hội đó, là đàn-ông, đều là bực tai mắt trong xã-hội. Họ dụ con gái đàn-bà lương-gia, sau khi liễu-chán hoa ché rồi, thì họ xúi đàn-bà nên tự vận đi. Vì sao? Vì đàn-bà con gái, bị họ dụ dỗ rồi, lấy họ thì chẳng lấy dặng, mà tiết đã xấu, danh đã ô, thì chỉ còn có cách bỏ quá xuân xanh một đời thôi. Tội nghiệp quá.

Họ làm cho những người bực phận như thế đến mấy chục người rồi.

Lính cảnh-sát mới bắt được bốn chục người giả-mạn, đã xướng lập ra cái hội ấy.

Các cuộc Hội-nghị của đàn-bà trong thế-giới.

Gần đây đàn-bà trong thế-giới thật là ra sức vận-dộng để chiếm lấy quyền-lợi của mình, và bàn tính mọi vấn-đề có quan-hệ lớn cho nhơn-quần xã-hội.

Hồi đầu tháng trước, đã có một hội-nghị quốc-tế Phụ-nữ ở kinh-thành Bá-ling nước Đức. Cuộc hội-nghị này lớn lắm, dư-luận cả hoàn-cầu đều phải chú ý tới.

Hiện nay ở Genève, lại có hội-nghị các nhà phụ-nữ văn-học, đang họp ngay ở trong hội-quán của hội Liệt-quốc. Từ ngày 23 cho đến 29 tháng này, hội-nghị nữ-tử hòa-bình sẽ nhóm đại-hội ở nước Tchecoslovaquie để bàn về vấn-đề hòa-bình và vấn-đề tự-do.

VỀ HỌC-BỔNG

Sáng ngày 16 Aout, bản-báo kiểm lại số đơn xin dự cuộc thi lãnh Học-bổng, thì đã được 21 người, xin lục dăng tên họ sau đây, nếu vị nào đã có gởi đơn mà không thấy tên trong báo, thì biết là bản-báo không tiếp dăng, xin gởi đơn khác.

Bản-báo cũng có lợi cày riêng cả; Độc-giả xa gần, trong 20 vị kể trên đây, nếu biết có vị nào có điều gì không đúng theo thể-lệ thi lãnh Học-bổng của bản-báo dăng trong số 11, thì xin làm ơn cho bản-báo biết; ấy cũng là việc chung, muốn làm cho thiệt công bình minh chánh.

Hiện nay bản-báo đang tổ chức một bàn hội-đồng dăng sắp đặt cuộc thi. Ngày thi định đến 15 Septembre nhằm ngày chúa nhật.

Danh tánh các vị xin dự-thi:

1. — M. Đỗ-chí-Năng, village Thịnh-yên à Hanoi.
2. — M. Nguyễn-văn-Linh, en vacances à Thanh-tuyền Thudaumôt.
3. — M. Trần-văn-Trứ, Thường-thanh-Đông, Cái-răng, Cantho.
4. — M. Nguyễn-Đảng, Ruelle 315, No 11, Tân-dinh, Saigon.
5. — M. Lê-văn-Lý, 35, rue Pierre Flandin Saigon.
6. — M. Nguyễn-văn-Chân, 76, rue Hamelin Saigon.
7. — M. Nguyễn-Kế, Crédit Foncier de l'Indochine, Saigon.
8. — M. Phạm-văn-Võ, village de Phước-dông, Canton Lộc-thành-Hạ, Cholon.
9. — M. Trịnh-quang-Lai, 40, rue Duranton, Saigon.
10. M. Đặng-văn-Thới, Société Civile des Plantations Brézet, 120 rue Richaud.
11. — M. Nguyễn-văn-Thành, 7, ruelle Monlaie Saigon.
12. — M. Lê-văn-Hai, 143, rue Verdun Saigon.
13. — M. Nguyễn-văn-Đế, à Phung-hiệp, Cantho.
14. — M. Đinh-nho-Hàng, 46, rue Amiral Courbet Saigon.
15. — Châu-văn-Báu, Pensionnat Huỳnh-công-Phát

ge de Mỹ-thọ,
 nrang.
 à l'Intitut Pas-
 n.
 ert 1er, Saigon.
 teur à l'Institut
 nat Điều-Quận

TRUYỆN TÚY-KIỀU

Một cái nghĩa mới về truyện kiều

Phụ-nữ Tân-văn số đầu, nỡ ra ei cộc thi; trong có một đề là: Nàng Kiều nên khen hay nên chê?

Vì cái đề ấy, ông Trần-trọng-Kim có viết một bài cái nghĩa về truyện Kiều, gửi cho Bồn-báo, đăng tiếp dưới đây.

Cái đề ấy là đề thi khắp chỗ các độc-giả. Trong khi chọn đầu bài, chúng tôi đã muốn lập cho người mình cái *kiểu* phê-bình; lại muốn cho được một cái cơ-sự rất phổ-thông mà ai cũng biết, nên mới lấy cái đề ấy. Chúng tôi vẫn biết nàng Kiều chẳng nên khen mà cũng chẳng nên chê, không những vì cái lẽ ông Trần nói dưới này, mà cũng vì cái lẽ có Kiều là người của cụ Nguyễn-Du tạo ra nữa. Theo nghiêm-cách của nó, thì cái đề này có lẽ không đứng được. Nhưng theo nghĩa phổ-thông thì chúng tôi đã nghĩ mãi mà không có cái đề nào cho hơn nó được. Vì vậy chúng tôi quyết chọn nó.

Nay vì nó mà chúng tôi cùng độc-giả được đọc bài của ông Trần đây, lấy làm may-mắn, biết đường nào. Người ta thường nói: Pha-ô chuyên dẫn ngọc; nếu cục gạch ra mà kéo được hòn ngọc về, là sự như vậy đó!

Chúng tôi liêu-đề trên đây rằng Một cái nghĩa mới, ấy là chỉ về cái nghĩa trong bài ông Trần. Song, thật là chỉ về cái nghĩa mà cụ Nguyễn-Du đã nêu ra ở cuối truyện rồi, chỉ vì xưa nay những người bàn Kiều chưa ai giảng ra, mà bây giờ bắt đầu phát-minh từ ông Trần, nên gọi là mới vậy.

P. N. T. V.

Bài của ông Trần-trọng-Kim

Báo Phụ-nữ Tân-văn có đề xướng lên câu hỏi: « Nàng Túy-Kiều nên khen hay nên chê? » Và lại treo giải thưởng cho những bài mà bạn đọc báo, đã cho là hay. Bởi thế cho nên trong Nam ngoài Bắc, đã có nhiều người viết lắm bài để lấy giải-thưởng. Chúng tôi nhờ dịp ấy mà được nghe những lời phê-bình phán-đoán của các tài-tử giai-nhân đã đem đăng lên trên báo.

Nay bạn thi đã hết, và giải-thưởng chắc cũng đã định rồi vậy ta thử xét xem tại làm sao mà có truyện nàng Kiều, truyện ấy làm theo cái tôn-chỉ nào và có ích gì cho sự giáo-hóa của người ta không. Có biết rõ những lẽ ấy thì sự phê-bình mới có chuẩn-dịch chánh-đáng.

Cứ như ý riêng của chúng tôi, thì chủ-ý của tác-giả là cụ Nguyễn-Du, không phải làm một truyện để dạy luân-lý. Chẳng qua là vì cái cảnh-ngộ mà lấy một truyện để thở dài, cho hả tấm lòng uất-ức của mình đó mà thôi, chớ nên mới nhan là « *Đoạn trường tân-thanh*: Tiếng than khóc mới về nỗi đau lòng ». Nhưng vì cái giọng thở dài ấy lại có cái thương chứa chan, không thể lấy ngòi bút tầm-thường mà tả cho hết được. Thương vì nỗi một người đàn-bà tài có, sắc có, thông-minh tri-tuệ, mà cứ phải dày dọ ở chỗ phong-trần. Thương vì nỗi lòng người đơn bạc, thể-tục đảo-diên, làm cho cái thân bồ-liều kia phải ba chìm bảy nổi. Giả-sử cái thân bồ-liều ấy mà vô tri vô giác, thì chẳng nói chi, nhưng lại là một người đa tình đa cảm, biết đường nhân nghĩa, biết đều thì phi, cho nên càng trông thấy một người như thế, bị những đồ gian ác dày vò bao nhiêu, lại càng thương xót tức tối bấy nhiêu.

Một quyển truyện mà làm cho người ta, ai xem đến cũng phải sót xa đau đớn, vì lòng thương như thế, thì đã có giá-trị lắm rồi. Nhưng qu,ên truyện ấy lại có cái lý-thuyết ta cần phải biết, thì mới hiểu rõ những mối đoạn-trường của người giai-nhân đã làm cho ta phải đau lòng. Cái lý-thuyết làm chủ-động-lực trong truyện Túy-Kiều là lý Phật-học.

Phật-học cho người ta ai cũng phải chịu cái kiếp luân-hồi, nghĩa là sanh ra kiếp này, rồi chết đi, lại lộn ra kiếp khác, cứ xoay vần như bánh xe lăn tròn, không lúc nào nghỉ. Luân-hồi như thế là vì có cái duyên quả tự mình đã ra gây cho mình. Cái duyên quả ấy tiếng Phật gọi là *Kar-*

ma, mà tiếng ta dịch là chữ *ngiệp*. Nghiệp là người ta sanh ra ở đời, làm điều gì là mình gây cho mình một cái duyên quả về sau. Mình làm điều lành, thì rồi có điều lành báo ứng, mình làm điều ác, thì rồi có điều ác báo ứng: việc mình làm ra thì mình phải chịu lấy. Người được hưởng thụ sự an nhàn ở đời là bởi có cái nghiệp trước tốt; người phải chịu những điều chua cay ở đời là bởi trước có cái nghiệp trước xấu; tức như ta thường nói phải trả cái nợ tiền-kiếp. Đã có cái nghiệp sẵn rồi, thì dầu muốn trốn, cũng không sao trốn được. Cái dây oan cứ trời buộc mình vào cái cảnh phải trả nợ. Phải trả nghiệp trước, rồi mới được hưởng hay phải chịu cái nghiệp sau. Người nào bị cái nghiệp trước nặng, mà trong khi phải trả nợ, lại biết tu lấy lòng lành, thì khi hết nghiệp trước rồi, cái nghiệp sau cho mình được nhẹ-nhàng thảnh-tho. Có khi trong một đời trả hết được nghiệp cũ, và lại được hưởng hay phải chịu ngay cái nghiệp mới.

Kinh nhà Phật nói rằng: « *Dục tri tiền thế nhân, ki sanh thụ giả thị; dục tri lai thế quả, kim sanh tác giả thì* muốn biết cái nhân duyên kiếp trước thế nào, xem mình phải chịu ở đời mình sống đây, thì biết; muốn biết cái kết-quả kiếp sau thế nào, xem việc mình làm ở đời mình sống đây, thì biết. » Cái nhân-quả cứ theo nhau báo ứng mãi.

Cái lý-thuyết ấy của đạo Phật rất là màu-nhiệm, rất hay về đường luân-lý và thật là hợp với lẽ chi-công của trời đất. Lẽ chi-công là Trời đã sanh ra người, phú cho các bạn-tính độc lập, có quyền tự-do, để tự xử lấy mình. Mình muốn cho thân nhẹ nợ, thì phải làm điều lành, gây lấy cái nghiệp tốt; nếu mình làm ác, làm những điều bất nhân phi nghĩa, thì tự mình gây lấy cái nghiệp xấu cho mình về sau. Hay dở là tự mình làm ra, cho nên n rằng:

*Hã mang lấy nghiệp vào thân,
Cùng đừng trách lẫn trời gần trời xa.*

Ông Trời chỉ cầm cân để định nặng nhẹ cái nghiệp của người ta đã gây nên, chớ không thiên vị điều gì. H phúc là tự ở mình mà ra cả.

Hiểu rõ cái lý-thuyết ấy, thì truyện nàng Kiều rõ-ràng hiểu lắm. Bao nhiêu những nỗi khổ tình oan, nằm sẵn

trong cái lúc-khiên của nàng rồi. Người ta đi thanh-minh, trông thấy mã Đạm-tiên không sao, nàng Kiều trông thấy mã Đạm-tiên thì động lòng thương xót. Người ta gặp Kim-Trọng không sao, nàng Kiều gặp Kim-Trọng thì dan díu mỗi tình. Đêm khuya người ta nghĩ-ngợi, nàng ngồi nghĩ-ngợi xa gần, tâm tình lai-lãng. Thật là tự mình đem buộc mình vào cái sào cái khổ. Nàng vốn có tánh thông minh và đã đi học, thì còn lạ gì những điều luân-lý của người phương Đông ta mà lại một mình sang nhà Kim-Trọng, nhưng cái rghiệp mà mình đã đeo vào thân nó xô đẩy ra như thế. Có những điều ấy thì mới có cái sào, cái khổ, theo đuổi đến chết mới thôi. Đến khi gặp con gia-biến, phải bán mình cho cha, nàng đã biết giắt con dao vào lưng, lại còn không biết lấy cái chết làm vinh hay sao? Nhưng nợ đã trả đâu mà lòng trốn nợ. Lúc đã vào tay Mã Giám-sanh, biết là mắc tay bọm già, nàng đã toan liều mình cho khỏi nợ-nhuốc, nhưng lại sợ lụy đến song thân. Về đến nhà Tú-bà, cực chẳng đã, nàng đã liều mình với con dao. Nào ngờ nợ chưa trả, liều mình sao được. Ở lâu Ngưng-bích chẳng qua là thể bất-đắc-dĩ, trông thấy Sở-Khanh, tưởng là gặp người tế-độ, thì dẫn làm thân trâu ngựa cũng đành. Ngờ đâu muốn thoát thân ra khỏi vòng, lại bị vòng thắt chặt lại. Con người ta đã đến những bước như thế, xoay mặt nào cũng không được nữa, thì đành phải chịu liều là xong. Song liều cũng không được.

*Ma đưa lối, quỷ đưa đường,
Lại tìm những chốn đoạn-trường mà đi.*

Thúc-sanh ở đâu đến đem nàng về làm bé. Được như thế, cũng trông là may, dầu cực khổ cũng đành chịu. Song cái nghiệp con kia, nó đã buông mình ra đâu. Có Hoạn-thư làm cho đầy-đọa, chán rồi cho nàng ra ở chùa. Nào ở chùa có yên! Thúc-sanh lại đến nói chuyện để cho Hoạn-thư bắt được. Còn lạ gì thói ghen của tiểu-thư, nếu không xa chạy cao bay, thì chưa biết đến thế nào. Nhưng đi đâu, lấy gì mà độ thân, nội mình bỏ-vo, chiếc bách giữa dòng, thôi thì lấy mấy cái đồ thờ để phòng độ nhật. Ngờ đâu vì mấy cái đồ thờ ấy mà ở chùa cũng không được. Đến khi đã vào họ Bạc rồi, còn nói gì nữa, cá chậu chim lồng, người ta bắt thế nào mà chẳng phải chịu. Gặp được Từ-Hải, tấm thân hơi nhàn, cái hờn giận đã nguôi-nguôi. Song còn cha già mẹ yếu thì sao? Vả, hay gì nghề làm giặc, vậy bảo chớ đi theo con đường chánh có hơn không? Biết đâu lại nấc lửa mưu gian. Đến lúc hùm thiêng thất thế, một mình nàng trong đám loạn quân, tán án tên-mé, còn nghĩ gì đến nhục vinh nữa. Lần lần hĩ ra thì chỉ còn cái chết là hết. Sông Tiên-đường đây chỗ trả xong nợ, lòng nhan đến đây mới hết kiếp. Nghiệp ấy hết, còn nghiệp khác. Vì cái thân Kiều lụy ở đây-đọa, nhưng cái tâm của nàng lúc nào cũng kháng kháng giữ điều hiếu nghĩa cho nên đã kết cấu thành cái nghiệp tốt. Ông Trời cân nhắc cái công-đức của nàng, lại cho ợc hưởng cái nghiệp mới ấy. Vậy nên đã xuống sông Tiên-đường lại nổi lên, gặp Giác-duyên đem về nương nấu chốn yên-môn. Song về với cha mẹ và tái hồi với Kim-Trọng cái sở-nguyện chung thân của nàng Kiều, vậy cho nàng ợc mãn-nguyện, thật là không đền bù gì hơn nữa. Cái thân béo bọt trôi dạt hằng mười mấy năm, mà tấm lòng vẫn trong sạch :

Gương trong chắt chút bụi trần

Cái trong sạch của nàng Kiều là cái trong sạch tinh-thần, cho nên cuộc tái hồi với chàng Kim, cũng chỉ là cuộc tái-hồi tinh-thần mà thôi.

Nói rút lại, trong đời nàng Kiều có hai cái nghiệp : cái nghiệp cũ đến sông Tiên-đường là hết; cái nghiệp mới khởi đầu từ lúc Giác-duyên vớt nàng lên. Cả đời nàng trước sau tóm lại ở mấy lời bà sư Tam-hộp nói với vãi Giác-duyên.

Vậy hiểu truyện Túc-Kiều là hiểu được một phần đạo Phật. Trái lại, có hiểu đạo Phật mới hiểu rõ truyện Túc-Kiều. Người ta ai cũng nặng về cái kiếp luân-hồi, chìm nổi ở trong bể khổ. Cái có với cái không, cứ thay đổi nhau mãi, nhưng cái còn lại, không bao giờ mất, là cái lòng thương. Ta thương nàng Kiều là ta thương một phần trong nhân-loại vì mẹ muội mà gây thành những nghiệp ác. Ta thương người cho nên mới có lòng từ-bi bác-ái, muốn cho người ra khỏi cái đau cái khổ, muốn cứu sanh độ thể như đức Phật Quan-âm.

Truyện nàng Kiều là truyện « đoạn-trường », ai đọc truyện ấy mà không đau lòng là người không có tâm. Hai chữ « đoạn-trường », nghĩ đã ảo-nảo và đã đủ ý-nghĩa lắm rồi, còn phải hỏi rằng nên khen hay nên chê làm gì nữa. Người chê nàng Kiều vị tất làm sự đã có cái tâm-địa được như nàng Kiều, mà người khen nàng Kiều cũng vị tất đã hiểu hết nỗi niềm tâm-sự của nàng Kiều. Chỉ bằng ta giữ tấm lòng thương, thương cái số kiếp con người ta nhiều nỗi khổ-khe. Ta thương người thì sanh ra có lòng yêu người, muốn phần chẵn làm những sự cứu người. Cứu người là phúc cho người, mà lại là phúc của Trời để dành cho ta :

Duyên ta mà cũng phúc Trời chi không

Đây là phần luân-lý, phần cao-thượng, trong truyện Túc-Kiều. Vì có cái ý-nghĩa ấy cho nên tuy có người chê, nhưng bao giờ cũng vẫn có người thích xem vậy.

Trần trọng-Kim

Rượu La-ve LARUE đã ngon
mà lại thiệt mát.

Cái án Cao-Đài

Là cuốn sách nghiên-cứu về đạo Cao-Đài rõ ràng, bản bạc rất đúng đắn. Có lược khảo cả Giê-Su, Khổng-tử, Phật, Lão-tử v. v. và bình-phẩm mọi cách tổ-chức và hành-động của đạo Cao-Đài.

In giấy thiệt tốt, dày 160 trang, giá bán 1\$00 một cuốn. Ở xa gởi mua, xin phụ thêm 0\$12 tiền gởi.

Có gởi bán tại báo-quán PHỤ-NỮ TÂN-VĂN.

ĐÁP TÀU ANDRÉ LEBON

23 Juillet 1929

Đêm trăng trên biển Trung Hoa

Tôi dương ngũ ngon trong phòng, thình lình thức dậy. Trong mình nghe khó chịu; đầu hơi nặng. Đồ đồng hồ ra thấy vừa hơn ba giờ. Nhớ lại sáng này thì tôi Singapore, bèn mở rương lựa một bộ áo quần tốt. Mình không phải là người chán đời, cho nên cũng ưa ăn mặc đẹp. Lấy dao cạo râu; mặc y-phục xong, đi thẳng lên sân tàu.

Gió thổi mạnh, nghe hơi lạnh. Sân tàu vắng vẻ không ai; ghé bờ ngồn-ngang ra đó.

Trăng vắng-vác; nước biếc, trời xanh. Dòm lên nhìn đường ngân hà cảnh thiên-nhiên đẹp thật.

Song tôi không phải là thi-sĩ, cùng với Tagore tiên-sanh không phải là đồng-môn, cho nên đối với cảnh lồng-lộng này, không nảy ra được câu thơ nào cả. Sóng bề cuộn cuộn, sóng trong lòng mình cũng cuộn cuộn. Cái điệu huyền-ca ở trong tâm mình hòa với điệu quân-thiên trong cung Quảng-Hàn. Để chịu lắm.

Mình vốn là nơi những nhà nho, đã từng trong bao nhiêu đời, khi ngồi thuyền sông Hương, khi thông-dông qua mấy rặng đèo Ngang, mà phát ra những câu thi tuyệt đẹp. Song mình có khác với bậc tao-ông mặc-khách một điều là mình vốn ưa sự hành-động, sự thiết thực hơn là câu thi khéo.

Đầu đã hết lão đảo, tôi lại nằm ghé để chờ sáng. Đợi người được mấy khi ngắm cảnh trăng trên biển lớn! Vay mà ngắm có mấy phút đã thấy mỏi lòng rồi. Cho hay mình không phải là người ở trong phái của ông Nguyễn Bình-Khiêm là phái chuộng sự « Thanh-nhàn », ưa lấy trăng thanh nước biếc làm bạn.

Ghé Singapore

21 Juillet 1929

8 giờ sớm mai, tàu vào bến Singapore. Bến to hơn bến Saigon nhiều; nằm nhẵn ở đường biển, thành ra tiện lợi lắm. Tàu còn ở đàng xa, trông đã thấy cái quang-cảnh đồ-sộ, khác với bến Saigon. Chuyến này, có mấy nhà champions Annam sang tranh với họ; quán-quả Malais, cho nên đồng bào ta là ông Thọ, làm việc ở một hãng buôn tây có ra bến để tiếp rước anh em.

Ông Yên nói với tôi rằng: « Tôi gặp mấy ông như vậy thiệt là mừng lắm. Nhân tàu đậu ở đây bảy giờ, xin mời ông và các bạn về nghỉ nhà khách-sạn chơi với chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ đưa đi xem thành-phố 11 giờ, chúng tôi hiệp nhau ở hiệu Đông-Thiên, là hiệu cao-lầu Tàu, để ăn cơm cho vui. »



Quang-cảnh một đường lớn ở Singapore

Ở bến Singapore có rất nhiều xe tắc-xi chịu rước khách. Chúng tôi lựa hai cái xe Ford, vì giá mướn rẻ hơn nhứt. Xe chạy thẳng vào nhà Đoàn, để cho các viên-chức ở đây khám rương của mấy bạn, rồi thì thang lại một nhà khách sạn Tàu rất to.

Tôi thấy có mấy việc lạ ở Singapore: Xe đi bên trái; xe điện rất nhiều, mà chỉ có một toa, và không có đường rầy. Xe kéo rộng lớn, chở hai người được. Culi xe phần nhiều là khách Triều-châu.

Còn nhà cửa phố phường thì đồ-sộ lắm. Thành-phố

không lớn hơn Saigon, mà dân-cư đông bằng ba. Nhà nào cũng là nhà « khổng-lồ »; đã rộng lớn, lại cao cho đến 6 tầng-lầu.

Đường đều tráng dầu bực, và rộng lớn xấp hai, ba lần đàng ở Saigon. Không có trồng cây.

Tôi đây đã thấy cái quang-cảnh các thành-phố to. Sự đi lại đã khó khăn. Linh cảnh sát ở đầu đường nào cũng có. Họ mang một tấm bảng dài ở sát lưng, hệ bảng xây về lối nào thì xe mới được đi về lối ấy. Nghiêm lắm.

Tôi có chú ý hai điều: 1- Không có cảnh sát Hồng-mao rong thành phố; 2- Không có người Hồng-mao ở lẫn-lộn với dân thổ-trước. Nghe nói họ có khu riêng ở trên mấy cái gò.

Ở đây thi-hành lệ tự-do mậu-dịch, phạm hàng-hóa đem vào thị-trường này khỏi phải đóng thuế. Bởi vậy đồ bán rẻ hơn mọi nơi nhiều lắm. Tôi có mua ít món đồ cần dùng.

Ở đây gần đàng xích đạo, cho nên nóng quá. Khi tới khách-sạn, tôi vội-vàng đi tắm. Khách sạn rộng lớn, bài trí sạch sẽ, nhà tắm ở một bên phòng lấy làm ưng ý quá.

Nghỉ một lát, rồi chúng tôi đi xem phố. Ghé một tiệm Quảng-đông ăn hủ-tiểu và « bà-lai-chanh », thật ngon. Người Tàu dinh-nghiệp ở đây còn nhiều hơn ở Cholon; thiệt là một giống dân có cái nghị-lực phi-thường. Kể về mặt quốc-gia và chánh-trị, họ chưa bằng Nhật, song sự-nghiệp của họ về đàng kinh-tế thì to lớn không biết chừng nào.

Singapour tuy đồ-sộ hơn Saigon, mà tôi xem không lấy làm thích. Nhà lớn, dân đông; người Malais đen, người Tàu vàng; xe hơi nhiều; chỉ có như thế, chớ không thấy cái vẻ đẹp ở chỗ nào cả.

Hiệu cao-lầu mà anh em ông Yên dẫn chúng tôi đến, là một hiệu lớn ở Singapore. Có thang máy đưa chúng tôi lên tầng trên nhứt. Khách ăn đông quá. Xem cũng giống như các hiệu ở Cholon.

Sống ở Ấn-độ-dương

Thì giờ ít quá, tôi tiếc rằng không được xem khắp Singapore. Có mấy bức ảnh gửi về đăng báo, để độc giả xem cho biết cảnh khác nơi Saigon.

Từ đây trở đi là đã vào Ấn-Độ-dương, sống dữ hơn trước, có thứ sống ngầm; không thấy đông to sống lớn ở đâu, mà tàu lúc-lắc dữ quá; hành khách phải đau nhiều lắm.

Tôi không nữa như nhiều anh em, chớ cũng bần thần lắm. Trong bọn có anh Giàu và anh Khánh say sóng bỏ com; các bạn muốn cho vui, mở ra một cuộc diễn-thuyết, để tỏ ý phản-đối với thủy-phủ Ấn-độ-dương. Tôi được cử ra diễn hai bài, một bài bằng Pháp-văn, một bài bằng Nam-văn. Anh em Annam, Trung-hoa. Âu-châu, Ấn-độ đều vỗ tay tỏ ý khen, sau cùng bài diễn-văn tôi có nói: « Anh em nên cười vừa chớ; từ Co-lombo trở đi, chúng ta sẽ cười dữ. » Tiếng vang-rào, đàn-áp cả tiếng sóng; sóng không chịu thua, đánh úm lên tàu, làm cho lòi đờng trở tài hùng biện, bị trượt từ đầu cho đến chun. Phần đông bão kéo đến, tôi bèn dẹp cuộc biểu-tình.

Bỗng nghe chuông rung khác thường; đó là vì Commandant tàu thấy động dữ, mà truyền chèo hành-khách đi lánh giáy cắt-bần. Hành-khách mỗi người mang một xâu giáy ấy, lũ lượt kéo đi, cứ theo số thứ-tự đến mấy cái Canot phòng nguy. Đây là một cuộc tập luyện để phòng con hiểm nghèo.

Tàu lắc, sóng to, mấy ngày rày mệt quá; bữa nay ráng biên mấy trang này, khi nào bớt đau đầu, sẽ thuật chuyện các du-học-sanh, nhất là các nữ sĩ Tàu. CAO CHÁNH

Hãy dùng bột BLENDINE JACQUEMAIRE
mà nuôi trẻ con.

Mây Bà Annam sang trọng!

Hãy dùng thứ thuốc giặt hiệu NITIDOL GONIN

để giặt những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mình mỏng. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà-bong, khỏi rã nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác; bột lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch và không dũa không mục.

CÓ BÁN TẠI:

Đại-Pháp Đại-dược-phòng

Đường D'ormay số 84 — 90 Saigon.
Maurice Barberousse, Nhứt-đăng bào chế sư.
Cựu-y-sanh tại Đường-đường Paris.

Thương con nên thương cho phải đường.

Mẹ thì hay thương con, thương tình ai cũng vậy. Song thương không, chưa đủ, mà còn cần phải biết cách thương. Nếu không thế thì thương lại thành ra làm hại.

Chị em phần nhiều vì thương con nên hay cưng con. Có nhiều người cưng mà cưng không phải đường, không chịu dạy dỗ gì hết, dầu con có hư hèn, đại đột tới đâu cũng không dám động tới...

Con nít còn khờ dại đã biết cái gì là phải, cái gì là quấy; nói thì nói bảy nói ba, ăn thì gặp chi cũng đòi. Vậy mà mỗi khi đòi thứ gì là mẹ mua ngay thứ đó, bất kể là độc hay không, vì không mua lại sợ con khóc. Thôi thì cho ăn luôn miệng, không còn cớ điều độ chi hết! Con nít hay sanh ra ốm đau cũng là vì đó. Con hỗn láo, chưởi sảng nói bậy, cũng không chịu dạy dỗ vì thương, sợ nó buồn; không dám đánh đập vì thương, sợ nó đau! Thậm chí có nhiều người vì cưng con quá, lại dạy nó chưởi, mà mỗi khi nó chưởi ai thì lại cười, coi ra bộ đắc ý. Ối! cưng đâu lại có cưng vô ý-thức như thế bao giờ? Thiệt là lạ đời cho cái cưng!

Nếu làm người mẹ mà cứ cưng con vô lý như vậy, thì đứa con phải hư thân mất nết. Trông cưng như vậy là thương con, chớ có hiểu đâu thương thế ấy là làm hại con về sau này.

Con còn nhỏ không chịu dạy bảo ngay, lớn khi lớn lên đã hư thân mất nết rồi còn dạy sao được? Ta đã có câu: « Bé không vin, cả gầy cành », và « Đạy con dạy thưở còn thơ », chị em phải nên nghĩ lấy.

Khi con còn nhỏ, mẹ không nên cưng một cách vô ý thức, phải biết dạy dỗ ngay chớ vào khuôn phép, như vậy mới thiệt là biết thương con. Ta thường nói: « Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà », câu trách đó tưởng không oan chút nào, vậy các bà làm mẹ từ nay phải nên nghĩ sao để cho khỏi mang cái tiếng mẹ làm hư con nữa. Mong thay.

Madame HƯƠNG-NHỰT

21 người đàn-bà cùng bỏ thuốc độc cho chồng chết

Hồi đầu tháng này, bên nước Roumanie ở châu Âu, mới phát sanh ra vụ án lạ lắm. Có hai mươi một người đàn-bà nhà quê cùng bỏ thuốc độc cho chồng chết.

Mấy chục người đàn-bà bất nhơn ấy, đều bị bắt cả rồi. Nguyên-nhơn chỉ vì chuyện gia-tài diên-sản chi đó mà thôi. Trong số 21 mụ giết chồng đó, có một mụ lại giết luôn cả mấy người em chồng và chú chồng nữa, dặng cho gia-tài của bấy nhiêu người đó, đều về cả phần mình.

Nhơn việc này, mà nhớ lại chuyện bà Lê-thị-Chính bị giết ở đường Carabelli hồi nào, cũng là vì việc bạc tiền ruộng đất. Thấm thoát gần hai năm rồi, người bất hạnh vẫn chịu ngậm ngùi ở dưới suối vàng, còn đứa hung thủ — là ai? — vẫn tiêu-đạo ở ngoài pháp-luật. Thương thay!

CÂU CHUYỆN NỮ-QUYỀN

Em là đàn-bà, lẽ nào em chẳng binh-vực đàn-bà, theo về phe các bà, các cô? Ấy là lẽ tự-nhiên, đã đành đi rồi, chẳng cần phải phân giải làm chi. Song em cũng muốn bày tỏ cái sở-dĩ ra cho minh-bạch hơn nữa. Em thường thấy trong trường chánh-trị, chẳng cứ ở bên Pháp, ngay ở xứ ta đây, có nhiều ông đang ở bên tả chạy qua bên hữu, lại có nhiều ông bên hữu chạy qua bên tả; gió chiều nào che chiều nấy, dỗi chủ-nghĩa như thay áo sơ-mi vậy. Cho như em thì em sẽ trung-thành với phe đàn-bà ta, theo chỉ em cho đến cực-cung tận-tụy. Vì sao? Vì kiếp này em làm đàn-bà thì phải làm đờn-bà cho đến mãn kiếp mới thôi. Nếu kiếp này em có khéo đường tu, mà kiếp sau em được làm đờn-ông; song em có làm đờn-ông trong kiếp sau, em cũng chẳng nở công-kích phái đàn-bà, vì cái nhân-duyên kiếp này em là gái vậy. Em nói: em có khéo đường tu, kiếp sau được làm đờn-ông, ấy là em đã lộ cái ý em muốn làm đờn-ông rồi đó. Mà quả thế thiệt, vì đám đờn-ông họ sừng lăm, lợi quá lẽ, ý chừng mấy ông kiếp này là mấy bà tu-nhân tích-đức kiếp xưa đó, chẳng? ! Mà mấy bà kiếp này đó, chính là mấy ông kiếp trước được làm râu-mày mà chẳng làm hết chức-trách râu-mày đó chẳng? !

Có lẽ sự luân-hồi thiệt có vậy. Tuy-nhiên sự làm đờn-ông vẫn là hơn làm đàn-bà.

Cứ xem như một sự, họ không phải mang nặng dễ đau là họ hơn chị em ta nhiều lắm. Chị em ta đã vì nhà, vì nước vì xã-hội, mà chịu đau-đớn, thì đáng lẽ ra chị em ta được trọng đãi hơn, quyền-lợi hơn mới phải.

Một người đờn-ông có thể không biết mình đã có con; đứa con biết mình tất có cha, mà có thể không biết cha là ai, chớ một người đờn-bà bao giờ cũng biết mặt con, mà đứa con bao giờ cũng biết mặt mẹ. Con Tạo-hóa đã bày trò ra như thế, tôi rất lấy làm tâm-phục nhà trước-thuật Trung-quốc đã nói rằng hồi thượng-cổ họ theo về họ của mẹ. Người đàn-bà đã có liên-lạc quan-hệ với con, với nhà với nước hơn là đờn-ông, thì xã-hội phải chiều-dãi người đàn-bà, cho nhiều quyền-lợi mới là công-bằng vậy.

Chiều dãi với quyền-lợi khác xa nhau lắm. Em ăn bận tốt, đi xe hơi lại mấy tiệm của mấy chú Bombay, thì mấy chú hỏi chào đón rước ọ-bể em dữ lắm. Song mấy chú bán hàng xấu cho em mà mắc tiền, ấy là mấy chú chiều-dãi em mà hại quyền-lợi của em vậy.

Đàn-bà ở phương tây vẫn có tiếng là được bọn nam-tử chiều-dãi lắm. Mấy bà, mấy cô đi đâu cũng được người ta kính-bê, khi lên xe, đờn-ông phải nhường cho lên trước, cho chỗ ngồi. Mấy người có chồng được chồng nung-nịu lắm. Anh nam-tử nào mà dám dơ tay lên trên một người đàn-bà thì bị thiên-hạ nói sỉ-nục, khinh-bĩ hết lời. Bọn đờn-ông chiều-dãi đàn-bà, ấy chẳng qua là họ tội nghiệp, khinh-rẻ đàn-bà yếu-hèn, họ làm phách, họ tự thị họ là khỏe mạnh can-dảm anh-hùng đấy thôi. Họ còn vì một lẽ nữa, lẽ ấy là ở cái năng-lực con Tạo-hóa cho bọn nữ-lưu ta để kiểm-chế bớt cái kiêu-căng của bọn râu-mày... Họ chiều-dãi đàn-bà theo lối chú Bombay kia đó thôi, chớ nói đến quyền-lợi thì họ giờ giọng liền. Mấy bà, mấy cô người Pháp, suốt đời bị coi như con trẻ chưa đến tuổi

thành-nhân, vì mỗi khi có việc gì quan-hệ đến luật-pháp, là cũng phải có chữ ký của ông phu-quân mới có giá-trị. Đám nữ-lưu vận-dộng kịch-liệt bao lâu mà vẫn chưa được quyền giải-phóng, quyền bảo-cử, quyền ứng-cử; vậy mà Pháp-quốc xưa nay vẫn có tiếng là đàn-ông biết qui-trong đàn-bà hơn các nước khác bên Âu Mỹ. Pháp-quốc nổi danh tự cổ chí kim, là nước có phong-*lục* «nịnh-dâm» (*galanterie*, tiếng dịch của ông *Thế-phụng*) thanh-hành nhứt thế-giới văn-minh. Đáng lẽ ra trong một nước mà cái tục nịnh-dâm thanh-hành thì nữ-quyền cũng phải thanh-hành mới phải, vậy mà không, thì là tại sao, chị em ta đủ hiểu rồi vậy.

Đàn-bà tây-phương bây giờ, tỉnh-ngộ, không chịu để cho bọn nam-tử dùng thể môi-miếng mà lường gạt mình nữa, họ không để cho đờn-ông chiều-dãi họ quá nữa, họ nói rằng họ chẳng phải là con nít, là người tăng tật, chẳng cần ai nâng-đỡ họ làm chi, họ cũng có sức khỏe, có cái tài-năng như bọn nam-tử, họ đòi quyền-lợi như đờn-ông, họ được binh-quyền thì họ cũng gánh bấy nhiêu nghĩa-vụ trách-nhậm như đờn-ông, chớ không chạy điều chi hết, mà đờn-ông hòng lo phải bị thiệt thòi.

Tuy-nhiên có một nghĩa-vụ đàn-bà khó làm lắm, là bốn phần còn dân phải tòng-quân vậy. Đàn-bà có thể lính được, nếu khi ngoài bờ cõi có nổi việc can-linh đàn-bà không ra chỗ chiến-đấu được, thì cũng thể giúp được việc vận-tải, việc lương, việc bó thuốc, kê bị thương; chớ không phải là đồ vô dụng. Song khi mấy bà, mấy cô đang khi thai sản, tòng-quân được? Mấy bà, mấy cô được phép thông thả ở nhà bọn tu mi phải kéo nhau đi hết; ấy họ lấy điều đó làm công-bằng. . .

Đám đờn-ông viện cái lẽ đó cứng lăm, không phải cho đâu, song em tuy bất tài, em xin hỏi lại một lời: nếu mấy ông so-bì, li-nạnh như vậy, thì mời mấy ông sản đi, đừng có khi ấy khỏi phải tòng-quân!

Chị em chúng tôi có việc thai-sản là việc tối quan-trọng cho nòi giống, quốc-gia, vậy chúng tôi có một cái quyền-lợi riêng vì một việc riêng ấy, thì mới là công-bằng. Chúng tôi phải chịu đau-đớn, làm một việc khó mới được một quyền-lợi đặc-biệt, há có phải không?

Câu chuyện em mới nói đây là bàn-rộng, cứ thế thuyết mà biện-bạch, và là nói việc ở bên các xứ Âu-lu-đô, độc-lập, nước mạnh, dân giàu, trình-độ học-văn-minh đã lên đến tột-bực, đờn-ông, đàn-bà có tòng-quân bằng nhau; chớ ở xứ ta đây thì trình-độ mình còn thấp lắm, nam-giới còn lui-đội thay, huống chi là nữ-giới đàn-bà ta nên chăm-lo học-tập đi, một vài khi chị em lại bàn với nhau những vấn-đề nữ-quyền chơi, khiến họ sợ chị em mình đòi được quyền-lợi trước họ, thì nhiên họ cũng phải gắng công... Chị em ta ơi! Chị em yếu-hèn, ngu-dốt đã đánh phạn rồi, mà nghe đâu cá em bạn gái ta ở bên Âu, bên Mỹ giỏi lắm, giỏi hơn bọn tu-mi nam-tử ở xứ ta, vậy mà nam-tử ở xứ ta, họ hay làm phách với chị em ta hoài! . . .

Băng-Tâm nữ



Quý cô
 nên đọc
 Phụ-nữ
 Tân-văn!
 Quý cô
 nên giúp
 Phụ-nữ
 Tân-văn!
 Quý cô
 nên cổ động
 cho Phụ-nữ
 Tân-văn!
 Vì là cơ
 quan chung,
 diễn đàn
 chung của
 phụ-nữ ta.

☒☒☒☒☒☒☒ **Nên đọc Phụ-Nữ Tân-Văn :** ☒☒☒☒☒☒☒

- Về mục **Xả-Thuyết** giúp cho Quý-cô về đường tư-tưởng.
 - Về mục **Tân-Văn** giúp Quý-cô về tin tức mới lạ, rõ ràng, ở trong nước và thế-giới.
 - Về mục **Vệ-Sanh** giúp cho Quý-cô biết phép nuôi con, biết phép ngừa bệnh tật.
 - Về mục **Gia-Chánh** giúp cho Quý cô về việc nấu nướn, vá may và việc nhà cửa.
 - Về mục **Pháp-Luật** giúp cho Quý-cô biết quyền lợi mình, biết chống cự với sự trái pháp-luật.
 - Về mục **Khoa-Học** giúp cho Quý-cô nghe rộng thầy xa biết thiên văn, địa-lý, thảo-mộc, ngũ-hành.
- Ấy đó là các mục chánh, còn ngoài ra, biết mấy mục như là : Văn-uyển, Du-ký, Tiểu-thuyết, Thơ-tín, mục nào cũng lựa chọn kỹ-lưỡng, khảo cứu tinh tường mà giúp ích cho chị-em.
- Phần Nhi-Đồng** lại giúp cho các trò em học tập cho biết Đạo-đức, Luân-lý, Chức-nghiệp, Lễ nghi... Vì mầy lẽ đó mà quý cô nên đọc và nên cổ động cho báo Phụ-nữ là báo lo bình vực quyền lợi cho chị em ta.

XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 15 của P. N. T. V.)

VII. — Nghề nghiệp của phụ nữ

Chương thứ III trên kia nói về công-khó của người đàn-bà đối với gia-dình. Ở trong cũng đã có pho bày ra những công việc làm ăn của họ nhưng mà chưa hết, phải có một chương này kể về nghề nghiệp của phụ nữ.

Từ mấy năm nay cho đến hiện bày giờ, có nhiều người chú ý đến vấn-đề chức nghiệp của phụ-nữ, nghĩa là bàn tính cách dạy dỗ làm sao cho đàn-bà có chức nghiệp, có công việc làm ăn mà tự lập lấy thân. Nếu vậy thì từ xưa đến nay, đàn-bà ta không có chức nghiệp hay sao? Chẳng vậy thì sao ngày nay mới bắt đầu bày ra dạy dỗ?

Không, đàn bà ta từ xưa, mà cho đến nay cũng vậy, vẫn có chức nghiệp lắm chớ. Song ngày nay lại còn bày ra dạy dỗ là vì có hai cớ.

Một là bởi cái hiện-tượng ở thành-phố. Đàn bà ở thành phố, nhứt là Saigon đây, phần nhiều là ăn không ngồi rồi, không có công việc. Những nhà sang trọng, ngồi đó mà ăn chơi, chẳng nói làm chi, chỉ như nhà bực trung, chồng đi làm một tháng năm bảy chục, một vài trăm, vợ ở nhà chẳng làm gì hết, đến hột cơm cũng không muốn nấu, mà hưởng ngày dắt nhau đi ăn cơm tiệm. Điều có do cái biến-thái của phụ-nữ mà ra, lại cũng bởi cái hoàn-cảnh của xã-hội nữa. Người ta thấy vậy, cho đàn-bà là vô-nghề nghiệp, nên mới muốn dạy dỗ cho có chức-nghiệp.

Hai là bởi sự áp bức của tư-bổn và cơ-khí. Những nghề nghiệp đàn-bà ở nhà-quê quen làm thuở nay thì lâu nay đã bị tư-bổn và cơ-khí cướp đi hết. Nghề kéo sợi dệt vải, thì bị những nhà máy sợi máy dệt cướp đi mất; nghề may vá thì bị những máy may choán đi; nghề dặt rượu nuôi heo thì bị mấy công-ty rượu chặn rồi. Cho nên đàn-bà nhà quê, là hạng chăm làm ăn hơn hết, mà ngày nay cũng hóa ra thất nghiệp. Vì đó người ta muốn dạy dỗ cho họ về các chức-nghiệp khác.

Ở đây không cốt bàn về sự dạy dỗ ấy, chỉ muốn nói cho rõ ra rằng đàn-bà ta không phải là không có nghề làm ăn đâu, mà xưa nay trong trường sanh-hoạt của xã-hội ta, họ vẫn gánh một phần việc lớn lao chẳng kém gì đàn-ông vậy.

Dân-tộc ta là một dân-tộc chuyên nghề nông. Trong nghề ấy, chẳng những đàn-ông mạnh chùn khoẻ tay mới làm được mà thôi, đàn-bà cũng làm. Mà đàn-bà chẳng làm được việc nặng, cũng làm được việc nhẹ.

Việc nhẹ hơn hết, là đem cơm ra đồng:

Trời mưa cho lúa chín vàng, cho anh đi gặt cho nàng đem cơm. Đem thì bát sứ mâm sơn, chớ đem

mâm gỗ, anh hờn không ăn.

Rồi đến làm cỏ và cắt cỏ cho trâu.

Bao giờ cho đến tháng hai, con gái làm cỏ, con trai be bờ.

Có kia cắt cỏ một mình cho anh cắt với chung tình làm đôi. Có còn cắt nữa hay thôi? Cho anh cắt với làm đôi vợ chồng.

Rồi đến đi cấy:

Em thì đi cấy lấy công, để anh nhờ ma, tiền chung một lời; đem về cho bác mẹ coi. Làm con phải thế, em ơi!

Em thì đi cấy ruộng bông, anh đi cắt lúa để chung một nhà; đem về phụng-dưỡng mẹ cha, muôn đời tiếng hiếu, người ta còn truyền.

Mà sự đi cấy là sự vất vả lắm, không phải vừa. Có khi người ta làm việc ấy trong ban đêm, mệt nhọc là dường nào. Hãy nghe những câu nói với nhau:

Nhác trông sao đầu về đông, chị em ra sức cho xong ruộng này. Lắm lem tay cầm chừa giày, hay trồng cây ngọc, có ngày hữu thu!

Đàn-bà con gái cũng đánh trâu đi cấy được như người trai lực điền. Bởi vậy có câu con trai đã hát ve cô nó mà rằng:

Có ấy mà lấy anh này, chẳng phải đi cấy đi cày nữa đâu. Ngồi trong cửa sổ trên lầu, có hai con bé dưng hầu hai bên.

Đại để việc làm nông của ta là việc chung trong một gia-dình, cả vợ lẫn chồng. Có người đã bỏ công-danh mà theo nghề nông cũng vì cái thú vui ấy:

Công-danh đeo đuổi mà chi, sao bằng chăm chỉ giữ nghề canh-nông? Sớm khuya có vợ có-chồng, cày sâu bừa kỹ mà mong được mùa!

Ngoài nghề làm ruộng thì có nghề canh cửi, dệt vải, dệt lụa. Tội nghiệp có cô con gái đã van với mẹ mình rằng:

Mẹ ơi đừng đánh con đau, để con quấy to đánh ống làm giàu mẹ coi!

Có chồng rồi, giúp chồng trong việc sanh nhai cũng lấy nghề canh-cửi:

Uốn tay cho mềm, dệt cửi cho ngoan; lấy tiền ta đóng việc quan cho chồng.

Canh một dọn cửa dọn nhà, canh hai dệt cửi, canh ba đi nằm; canh tư bước sang canh năm, trính anh đây học chớ nằm làm chi!

Đàn-bà ngày xưa họ hay tự mình lo lấy việc làm ăn, hầu cho chồng có thì giờ mà lo việc học. Vậy nghề làm ruộng và nghề dệt là gốc của họ.

Xin chàng kinh sử học hành, để em cày cấy, cửi canh kịp người. Mai sau xiêm áo thắm tươi, ơn trời lộc nước đời đời hiển-vinh.

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rượu sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »

Nước sủi CHATELINE nhẹ nhàn và tinh khiết

Hái dâu nuôi làm, cũng lại là một cái nghề cửa đàn-bà nữa :

Trời mưa lác-đác ruộng dậu, cái nón đội dàu, cái thùng cắp tay ; bước chiu xuống hái dậu này, nuôi tầm cho lớn; mong ngày uơm tơ.

Còn nói chi nghề may, là riêng về nữ-công đã đành rồi, bởi vì

Đườn kim mỗi chỉ là phương đàn bà ;

và người ta cũng thường nói rằng :

Gái thì giữ việc trong nhà, khi vào canh cửi, khi ra thêu-thùa.

Việc buôn-bán ở nước ta ngày xưa ở trong tay đàn-bà hết, gần như đàn-ông không biết tới. Từ việc buôn bán gánh, cho đến buôn trăm bán ngàn, đều là việc của đàn-bà.

Có anh đàn-ông đã thừa cái cơ-hội ấy mà cất thân ra kể thâu thuê để có thường gặp người yêu của mình :

Em rằng em muốn đi buôn, anh về kiểm chốn nhà-môn ngồi tuần. Dầu em buôn bán xa gần, làm sao tránh khỏi cửa tuần anhi đây ?

ghe mấy câu dưới này đủ biết đàn-bà ngày xưa giữ việc bán rau bán cá ngoài chợ đánh rồi, mà cổ khi đi buôn bè buôn gỗ cũng được, gặp chi làm nấy :

Anh về hái đậu hái ca, để em đi chợ, kẻo mà lỡ phiên. Chợ lỡ phiên lòn công thiệt của, miệng tiếng người cười rủa sao nên ? Lấy chồng phải gánh giang-son, chợ phiên còn lỡ, giang-son còn gì ?

Kỳ này em sắp buôn-bè, thấy anh rách áo trở về buôn bóng.

Buôn bán phải tiện-lăn, không thì lỗ vốn mà chết. Hãy ghé chi hàng than rằng :

Bán hàng ăn những chũm cau, chồng ơi có bầu có màu này chăng ?

(Còn nữa)

Phan-Khôi

Hỏi các Bà !

Xin lưu ý đèn Sáng-lải

Vì bệnh sáng-lải rất là nguy hiểm, muốn cứu tiểu-nhi mắc phải bệnh này, thì nên cho uống thuốc hoàn « **Diệt trùng Rudy** »

Các bà nên dùng Thuốc **Bổ huyết Rudy**

Trị các bệnh sau này rất thần hiệu : Đường kính trời, sụt, tắc-kích, băng-huyết, v. v.

Còn muốn cho tin thần thêm tráng kiện thì các Bà nên dùng thuốc bổ :

« **Hypertonic Mixture Rudy** »

đã ngon ngọt dễ uống lại còn được thêm : Sức mạnh — Tinh-thần — Nghị-lực.

Có trữ bán ở nhà :

Pharmacie NORMALE Rue Catinat
SAIGON

PHỤ-NỮ' HƯƠNG-TRUYỀN

102 tuổi mà chưa khỏi ra toà

Có người đàn bà người nước Yougoslavie, năm nay 102 tuổi rồi, mà bây giờ toà án mới đòi ra để tra xét những tội từ 80 năm về trước.

Mụ này tên là Dée, từ hồi năm 1848-1849, phạm tội bỏ thuốc độc cho nhiều người chết. Trong lúc ấy, toà đã tra xét, nhưng không có chứng cứ và mạnh mỗi chi cả, thành ra mụ Dée bị bắt rồi lại được thả ra.

Chắc hẳn nay có chứng cứ rồi, và may sao mụ kia có lẽ trường sanh bất-tử, cho nên ngày nay toà án bên nước ấy bắt ra, đặng hỏi mụ kia về bảy tội sát nhơn.

Ta nên biết luật-pháp bên nước này dữ lắm, có khi kêu án khổ sai người ta, mà khổ sai tới 50 năm. Không biết bà lão ngoài trăm tuổi, phen này có khỏi bị chém hay không, và nếu bị án khổ sai, thì không biết sẽ bị đày tới bao giờ mới mãn ?

Đồ châu báu của bà Tây-hậu

Ai cũng còn nhớ bà Tây-hậu là một người đàn bà có tiếng lừng lẫy ở trong thế-kỷ này. Tây-hậu tức như là một vị nữ-hoàng-để ở cuối đời nhà Thanh ; hồi cuối đời Thanh, nước Tàu tiếng rằng có vua, nhưng đến là vua nhỏ tuổi như Đạo-quang, Quang-tự, Tuyên-thống, cho nên bao nhiêu quyền-chánh trong triều, đều là tay bà Tây-hậu trông coi hết, một người đàn bà mà giá-ngũ được cả nước Trung-hoa có 400 triệu người, khiến cho ngoài quận trong triều, ai cũng khiếp sợ cả.

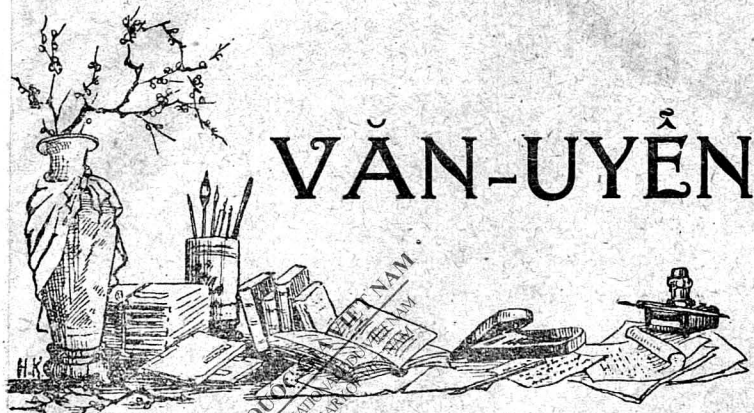
Hồi nhà Thanh sắp mất, Dân-quốc sắp lên, thì tức là lúc bà Tây-hậu băng. Đám táng thật là sa-hoa nhứt bực. Lúc chết, bà nằm trên một cái nệm toàn là bằng hạt trân-châu, cái nệm đắp cũng vậy. Sau chôn, thì cũng chôn luôn những đồ đó.

Năm trước bọn binh-sĩ của Trương Tác Lâm đảo mã bà Tây-hậu lên, lấy hết sạch mọi đồ châu báu, nay đem bán được hết thấy 35 triệu đồng tiền vàng. Ghê thay !

Vợ có quyền được biết chồng làm mỗi tháng bao nhiêu lương không ?

Điều ấy, thì hình như từ thuở đó tới giờ, đàn-bà không có quyền biết tới. Ở đâu, hay ở ngay nước mình cũng vậy. Anh chồng đi làm, được lương nhiều cũng nói ít, giấu diếm dặng sai riêng, về những chuyện trai gái cờ bạc. Cho nên đàn-bà vẫn rầu vì chỗ đó lắm, không biết làm sao !

Các vị giáo-sư về kinh-tế-học bên Hồng-mao, mới rồi nói rằng : « Có người đàn bà có quyền được biết chồng làm mỗi tháng bao nhiêu tiền lương. » Bởi vậy các vị giáo-sư kia bàn rằng nay phải đem việc đó vào chương-trình học, dạy cho các cậu nhi-đồng thiếu niên biết rằng mai sau có vợ có con, thì khoản lương mình làm bao nhiêu, là của chung cả gia đình, chứ không phải là của riêng một mình đâu.



VĂN-UYÊN

Khóc con gái

I

Bội-Trình con hỏi ! con đi đâu ?
 Cha mẹ vì con lưỡng thãm sầu.
 Mười chín tháng trời công bú-mớm,
 Trăm năm lòng mẹ vết thương đau.
 Nàng-niu những ước khi khôn lớn,
 Đau xót ai ngờ cuộc biền-dâu !
 Ngán cổ kêu trời, trời chẳng thấu,
 Tìm con trong mộng suốt đêm thâu.

II

Đêm thâu chợp mắt lại mơ-màng,
 Sự tình trông ra lệ chứa-chan.
 Cái kiếp phù-sanh đánh đã vậy,
 Mà con tạo-hóa cũng đã đoán !
 Đã cho thì hãy cho, cho trọn,
 Cướp lại làm chi khéo dở-dang ?
 Bé mới biết đi, vừa biết nói,
 Tội gì ? Trời nỡ bắt cho đang !

III

Cho đang chia rẽ mối tình thâm,
 Số kiếp vì đâu để lỗi lầm ?
 Con mất, đã đành yên phận bạc ;
 Mẹ còn, thêm nặng mối thương tâm.
 Đòi người lăm cảnh nên ngao-ngán,
 Sự thể nhiều phen nghĩ tủi thầm ;
 Mẹ trốn theo đời đành gượng sống,
 Thương con, nhớ đến lệ khôn cầm.

IV

Khôn cầm giọt lệ đứng trông trời,
 Thơ thân tìm con khắp mọi nơi,
 Bóng dáng còn in trong trí nhớ,
 Hình-hài nay đã mất đâu rồi !
 Còn trời, còn đất, còn ân-hận,
 Còn nhớ, còn thương, mãi chẳng thôi !
 Héo ruột nát gan con có biết ?
 Bao giờ cho gặp hỏi con ơi !

L. H. P.

Tình mộng, nghĩ cuộc đời

Lác-dác hiên tây mấy hạt mưa,
 Canh tàn mộng tỉnh đã buồn chưa ?
 Tang-thương xoay cả thân cùng thể,
 Hồ-thĩ ham chi Thiệu với Thừa !
 Dở cuộc chắc ai người dễ bá,

Tan trường mới rõ mặt hơn thua.
 Ngựa xe ai kẻ đề cầu đó ?
 Cuộc thế coi như một nước cờ.

TRỌNG NGANG

Chơi núi

I

Một sắc non xanh lẫn sắc mây,
 Càng nhìn phong-cảnh lại càng ngày.
 Dưới chân xe ngựa như đàn kiến,
 Chen-chúc trong vùng cát bụi hay !

II

Ai người vượt biển, khách ra khơi ?
 Lăn-khuất riêng ai một góc trời !
 Lên núi mỗi khi nhìn mặt đất,
 Bờ gai bụi rậm khắp đời nơi !

SON-NỮ

Bần-nữ-thán

Ngồi buồn nhớ truyện đêm qua,
 Phòng không lạnh lẽo, đèn tà hắt hiu.
 Nỗi riêng ngùi ngẩn trăm chiều,
 Biết ai mà ngổ đôi điều thấp cao ?
 Một mình thơ thần ra vào,
 Sự đời càng nghĩ càng ngao ngán lòng.
 Thương thay chút phận má hồng,
 Nổi chìm mấy độ, bình-bồng bao phen !
 Giọt mưa sá quản thân hèn,
 Những mong giây cát, được len canh lũng,
 Bấm gan quyết đợi anh hùng,
 Bỏ công trang điểm, phí lòng ước ao.
 Mà cho thiên hạ trông vào,
 Kiếp trần âu mặc lúc nào rui may.
 Mặc ai cây gỏi khoe hay,
 Khóa bồng xuân quyết đợi ngày đào non.
 Quán chi miệng thế thiệt hơn,
 Gan vàng khôn chuyển, lòng son chẳng rời.

Xuân-nữ-thán.

Đêm xuân một ngọn đèn tàn,
 Bâng khuâng không ngủ dạ càng sót sa.
 Phòng riêng thơ thần vào ra,
 Đường gần nghĩ ngợi, nỗi xa lo lường.
 Lưng trời tiếng nhạc kêu sương,
 Tor sầu trăm đoạn vấn vương bên lờng.
 Mịt mù nam bắc tây đông,
 Biết người danh-sĩ anh-hùng là ai ?
 Hồ sanh ra phận nữ-hài,
 Dở hay nào rõ, sắc tài không phân.
 Thời thời phó mặc Hồng-quân,
 Ngó Lào chẳng ngại, Tần-Tập không lo.
 Ngán thay cái kiếp liễu-bồ,
 Bụi hồng ngăn mãi cũng mờ mắt xanh.

DƯƠNG-ĐÌNH-TÂY

Rượu Cỏ-nhát BISQUIT DUBOUCHÉ
 là thứ tốt nhất.



GIA CHÁNH



Các món ăn

Long-tu nấu thả với giò sống

Long-tu lựa thứ dày và trắng, mua chừng 60gr. bỏ vào nước lạnh mà luộc; khi long-tu đã nở đều rồi, và thấy trong suốt là được. Bỏ long-tu ra chậu nước lạnh, cho vào một chút phèn mà ngâm cho long-tu cứng lại. Ngâm chừng nửa tiếng đồng hồ, vớt ra, rồi cắt mỗi miếng dài chừng 5, 6 phân tây. Cắt rồi rửa cho sạch, vắt chút nước gừng mà rửa cho thơm. Đoạn lấy dao khía nhỏ hai đầu miếng long-tu ra, còn để chừa lại một khúc giữa, rồi đặt giò (thịt heo băm nhuyễn) sống vào đó (mỗi viên giò lớn hơn liệc đậu phộng một chút).



lấy lá hành mà cột long-tu và giò lại với nhau (hành để nguyên lếp, chụng qua nước sôi rồi chẻ nhỏ ra mà cột)

Nước dùng gà chừng 2 lô nấu cho sôi, rồi thả long-tu vào, nấu cho sôi lại một lần nữa, nêm mắm muối cho vừa ăn, đoạn nhắc xuống.

Nấm thông nấu dộn

Mua thứ nấm Đông-cô thì mới được ngon và phải lựa miếng cho tròn và cho vừa, đừng lớn quá mà cũng đừng nhỏ quá. Ngâm vào nước lạnh một lát cho nở, rồi cắt bỏ hết những chun nấm đi. Đoạn lấy giò sống đắp tròn trong lòng miếng nấm. Đậu phộng luộc rồi tách ra làm hai, mỗi miếng nấm bày trên mặt một nửa hột rồi cho nấm vào quả mà hấp hay chưng cách thủy cũng được. Hễ thấy giò ở miếng-nấm chín thì bỏ ra để đó.

Các món để nấu. Bò tũ, gấu heo, luộc qua rồi xắt vuông bằng cỡ miếng nấm, thịt gà và măng tươi cũng xắt theo như vậy, song nhớ măng phải luộc cho hết đắng.

Cách nấu. Đổ mỡ vào chảo, bỏ hành vào chiên cho thơm rồi cho mấy món đồ nấu vào mà xào. Đoạn đổ ra soong, cho nước dùng vào cho ngập mấy món đó, li, u nêm mắm muối cho vừa ăn, rồi nấu sôi chừng 2, 3 giờ là được.

Cách bày. — Múc ra tô, rồi lấy nấm đã hấp chín hời nẩy mà bày lên trên mặt tô cho kia. (Phải nhớ bày úp mặt có giò xuống dưới) và rắc lên trên mấy ngọn ngò.

Madame Hương Nhứt

Lời dặn chị em

— Chị em ở Nam-kỳ nên lưu ý đến mấy món ăn ở Trung, Bắc kỹ, trong những món đó có nhiều món ngon, ta cứ do theo cách chỉ trong báo mà làm, thì trong bếp chị em t. lại được thêm nhiều món ăn mới lạ, còn các chị em ở Trung, Bắc cũng chớ bỏ qua các món ăn trong Nam; nếu có chỗ nào vì một hạt tiếng Nam, Bắc, mà chị em không hiểu rõ, thì cứ viết thư hỏi, bọn báo sẽ cắt nghĩa thêm.

Gia đình Thương Thức

Mùi.

Mùi là vật có ích, từ xưa đến nay ai ai cũng dùng mà nếm canh, làm mắm, mùi cá, mùi thịt, vân vân...

Tưởng vậy đó là đủ rồi; nhưng mùi còn dùng nhiều việc có ích lắm:

1 — Khi lửa than trong lò đang cháy gắt, hốt mùi ném vào, mùi nở ra, lửa đều và than ít hao;

2 — Lửa ngọn đương cháy nhiều, muốn tắt nó, thì hốt một nắm mùi ném vào, tức nhiên lửa tắt;

3 — Nếu có đồ sắt đóng sét, thì nên chùi nó với nước chanh có mùi;

4 — Muốn làm bánh bông lang không nám cháy, thời bỏ một ít mùi vào lò than, tự nhiên lửa đều, bánh đem ra tốt lắm không nám cháy chút nào;

5 — Nếu các anh chị, muốn cho bàn chải đánh răng của mình không hư hao, thì khi mua về, ngâm nó vào nước mùi thiệt mặn và nóng.

6 — Muốn để dành trứng gà còn tươi hoài hoài, phải chôn vào trong viêm mùi.

7 — Vải màu cùng hàng màu củ, giặt với nước mùi lâu lâu (nửa giờ) rồi xả với nước lạnh thiệt trong, thì màu trở nên tươi lại như mới.

8 — Đến mùa lạnh, rang mùi bỏ vào bao nhỏ nhỏ, để dưới giường thì được ấm sáng đêm.

VÕ-VĂN-TUÔI (Láithieu).

Nam-kỳ chỉ có một.

Nơi Nam kỳ ta đây, có một tiệm chụp hình mới mở, trang hoàng lịch-sự, công việc rất khéo, là tiệm

QUẢNG-CHÁU

N° 428 Quai de Choquan, Cholon
(Cóc đường Jaccario, cụt đường xe điện
rue des Marins đi lại)

Máy chụp đều là kiểu máy tốt nhất bên Đức và Huế Kỳ, cho nên bất cứ, mưa, nắng, ngày đêm, lúc nào chụp cũng dặng. Thật là tiệm chụp hình Mỹ-thuật, qui-khách lại chụp sẽ biết.

VỆ-SANH

Con sáng lải hay là Ascaride

Xứ mình ai ai cũng đều có thấy con sáng lải, song nhiều người chưa biết khi có sáng lải, nó hại và làm đau đớn trong mình làm sao và cũng ít người biết rằng khi có sáng lải nhiều, có khi bị nó, đau mà phải chết.

Con sáng lải hình tượng như con trùng, nghĩa là hình tròn và hai đầu nhọn, trắng ngà, mình cứng cứng và dẻo dẻo. Lải đực ít hơn lải cái, cũng nhỏ và cụt hơn con cái. — Khi lải ở trong ruột con người thì sanh ra trứng nhiều lắm, một con lải cái mỗi năm sanh ra được chừng năm sáu chục muôn. — Trứng nhỏ lắm phải có kiến hiên — vi (microscope) mới thấy rõ. — Trứng lải mỗi ngày theo phần ra ngoài và nhờ nước với hơi nóng tượng hình ; — trong chỗ nào nóng nực và ướt ác như xứ ta, lải còn mau tượng hình lắm ; — chừng một tháng trở lại. — Tuy tượng hình rồi mà lải nở ra khỏi trứng không dặng vì trứng có bao, dai lắm. — Vô bụng người ta rồi nhờ có nước trong ruột làm cho tan cái bao đó rồi lải con mới ra được. — Trong xứ Đông-pháp mình, một trăm người thì có chừng chín chục người bị sáng lải ; ở xứ ta hay đi sông ở ngoài đồng, ngoài bụi ; đi dưới ao, dưới vũng cùng dưới rạch. Người nào có lải trong bụng, mỗi lần đi đồng bỏ ra ít nào cũng vài ngàn trứng lải ; mưa xuống phần và trứng lải chảy xuống sông hay là xuống ao, vũng ; — như dùng nước đó mà uống hay là rửa rau, cải, trứng lải dính theo rau, ăn vô bụng bị lải nở ra. — Còn như mùa nóng, đi đồng chỗ khô, bị nắng phơi khô thành ra bụi, trời gió, bụi và trứng lải bay cùng, hoặc rớt xuống giếng, xuống ao, sông, hoặc rớt trên đồ ăn. Bởi vậy nên con nít từ ba tuổi cho đến mười tuổi thường thường hay bị lải là vì nó hay bò dưới đất, dưới cát, đụng cái chi cũng hay dút vào miệng, ăn, tay sờ có đất cát và có trứng lải, nắm đồ ăn vô thì cũng bị. Mấy người điên khùng, ăn đồ uống dáy, nắm bậy, nắm bạ, cũng hay bị lải lắm. Khi trời đông gió, có bụi bậm bay lên, cũng nhiều khi mình nuốt và hít bụi có trứng sáng lải vô mình. — Thấy đó thì biết là bao nhiêu sự hiềm nghèo mà lấy phần người mà tưới rau, tưới cải. Phải biết và nhớ rằng con lải tượng hình rồi ở trong trứng nó, chịu vậy và sống ước tới bốn năm năm cũng không sao.

Sau ta sẽ nói sự đau vì bởi lải trong mình.

Docteur TRẦN-VĂN-ĐÔN

Các thứ bệnh Nóng lạnh, Rét rừng, (Le Paludisme)

Những bệnh này rất thường có ở xứ ta, như là về các miền rừng rẫy, khi hậu, phong thổ không được lành.

Người đã mắc phải thì xanh xao mặt máu, ốm o, gầy mòn, muôn chữa cho được khỏi hẳn, thiết là một sự khó quá.

Vậy cần phải giữ mình cho cẩn thận lắm :

- 1.) Hết sức eăn thận, đừng để cho muỗi cắn.
- 2.) Phải ăn ở theo phép vệ-sanh luận luôn.

Ai rủi đã mắc phải các thứ bệnh « nóng lạnh » hay là « rét rừng » này rồi thì đừng nên uống thuốc bậy bạ mà tốn tiền, chỉ nên đến tiệm **Thăng-Long** số 20, đường Sabourain, Saigon mà mua thuốc.

Tiệm này có thứ thuốc chuyên trị các bệnh « nóng lạnh » và « rét rừng » hay lắm. Thuốc gia-truyền ở ngoài Bắc đã 3 đời, trăm người uống khỏi cả trăm, mà ít ai phải tốn trên một đồng bạc

KHOA-HỌC THƯỜNG-THỨC

Bài thứ IV

Nói về vũ-trụ

Trong mấy bài trước tôi đã nói, tuy sơ-lược mà rất rõ-ràng, cho chị em hiểu được trời và đất là cái gì, vì sao mà sanh ra ngày, đêm, tháng, mùa và năm. Bây giờ chị em đã biết mấy điều thiết-yếu về thiên-văn-học ấy rồi tôi mới có thể giảng-giải về vũ-trụ, giải bày cách thiết-lập của vũ-trụ, khiến cho chị em trong tri-não có được điều cốt-lõi của sự học-thức là cái vũ-trụ-quan vậy.

Không-gian (l'espace) là gì ? Không-gian là khoảng không, chẳng cứ vật gì cũng chiếm một phần trong không-gian. Muốn nói cho rõ hơn thì tôi nói không gian là cái chứa các vật ; trái lại các vật ở trong không-gian tất-nhiên chiếm một phần của không-gian vậy. Thí dụ một cái nhà ở trong có chõng-chất nhiều cái rương ; mỗi cái rương chiếm một phần không-gian ở trong cái nhà ấy ; cái nhà ấy lại chiếm một phần không-gian ở trong vũ-trụ. Phạm vi nào cũng phải có ba bề : bề giải, bề rộng và bề dày, cho nên vật nào cũng chiếm một phần trong không-gian, mà vật nào cũng có thể đo lường được, từ một hạt cát cho đến một hòn núi cũng vậy.

Vũ-trụ là cái không-gian lớn-rộng vô-cùng, người ta chẳng biết đâu là bờ cõi, trong không-gian ấy có trái đất, có mặt trăng chạy quanh trái đất, có mặt trời là cái trung-

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chả! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biết ăn uống thức gì?

Có phải là biểu chứng nó ă dùng rỗng rả một thứ sữa đã NESTLÉ chẳng?

Ồi! Con hời con hời!Uống sữa NESTLÉ

tâm-diêm cho trái đất chạy vòng quanh, và có hằng hà xa số các ngôi sao nữa.

Tôi đã nói cho chị em biết trời kia như cái vung xanh úp xuống mặt đất là cái gì rồi, tôi chẳng cần nói lại làm chi. Người ngày xưa, và những người vô-học đời nay, vẫn tưởng rằng mặt trăng, mặt trời và các ngôi sao đều dính vào cái vung đó hay bám vào cái vung đó mà đi. Ngày nay, nhờ có khoa học, người ta biết được rằng khi ta ngửa mặt lên mà nhìn là nhìn ra trong không-gian, thấy mặt trăng, mặt trời và các ngôi sao vận-dộng ở trong không-gian, cách xa nhau hằng trăm triệu ki-lô-mét vậy.

Nhật-cầu là một khối nóng, và sáng chiếu khi nóng và ánh sáng cho trái đất của ta, các ngôi sao kia cũng vậy. Song vì cách chỗ ta ở này gấp mấy muôn, mấy ngàn lần mặt trời, cho nên ta thấy các ngôi sao nhỏ và sáng nhấp nháy. Mặt trời ở cách xa trái đất 149 495.000 ki-lô-mét; lớn gấp 1.407.187 lần trái đất. Thế mà các ngôi sao còn ở xa gấp mấy trăm triệu lần mặt trời, và lớn gấp mấy trăm triệu lần mặt trời; các ngôi sao cách xa nhau hằng trăm ngàn triệu ki lô-mét. Trong không-gian có hằng trăm trăm ngàn ngàn triệu triệu ngôi sao, vậy thì vũ-trụ lớn rộng là thế nào, cái thân-thể của người ta đứng trong vũ-trụ nhỏ quá, không có thể lấy cái gì mà vì cho được, cái trí khôn của người ta làm sao mà đo lường cho được vũ-trụ, biết cho được bờ cõi của vũ trụ là ở chỗ nào? Cho nên người ta đành phải nhận cho vũ-trụ là vô-cùng, là vô biên-tế vậy. Nếu người ta nhờ sự thí-nghiệm, nhờ sự học-vấn mà biết được cho hết các ngôi sao trong không-gian, ấy là nói giá-tỉ như vậy, chớ bao giờ cho tới bực ấy, thì cũng chưa phải là biết hết cả vũ-trụ; ngoài xa nữa, biết nó là thế nào?

Người ta biết nghĩ đến vậy thì cái tư-tưởng của tự-nhiên nâng lên trên cao những sự tầm thường, tục ở đời, mà cũng có người vì đó sanh ra lòng tin-ng, sùng-bái đấng tạo-hóa; cũng có người thì sanh ra hoài-nghi, theo phái vô-thần chủ-nghĩa.

(Còn nữa)

BĂNG-TÂM NỮ-SĨ

POLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất để uống khi dùng bữa.

Khăn đen, Suối đờn

xin nhắc lại với quý ông quen dùng, đã biết kiểu của tôi và danh hiệu tôi đặt hay rằng :

vẫn đương làm những khăn đặt riêng tùy ý ch của mỗi ông, xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy số làm y theo gói lại, cách lạnh hóa giao ngân, số i chị.

- hàng loại 1er Mỗi khăn 3 \$ 50
- hiều gò hoặc cầm nhung 3 . 00
- hư thường ngoài tôi có 1 . 50

đặt có mấy nhà (trừ bán là ông Nguyễn-đức-Nhuận, và tiệm chụp ảnh hiệu Thiện-Tâm 28, rue Paerier.

NGUYỄN-VĂN-BÚP — Propriétaire
SUỐI-ĐỜN — LAITHIEU

Dịp nghỉ hè

Cùng mấy chị em trong ty giáo huấn

Xem báo P. N. T. V. ngày 18 Juillet, thấy bài khuyến khích của bà Nguyễn-đức-Nhuận, mà tự em lấy làm hân-hái, nên có mấy lời bày tỏ ra đây, xin chị em suy xét.

Thật vậy, có nhiều chị em trong ty giáo huấn ta, nhân dịp nghỉ hè này, không biết phải dùng thì giờ dặng làm việc gì cho có ích.

Thưa mấy chị, mấy chị lao tâm nhọc trí mà mỗ mang răn dạy đoàn em; nay dặng hai tháng nghỉ hè thì cả thấy mấy chị chỉ mong về nhà gần cha gần mẹ, mà hưởng-thụ cái lạc thú trong gia-đình, vui cùng em út, hầu bỏ sức lực đã kém suy. Ngoài ra có nhiều chị còn lo dạy riêng những trẻ láng giềng, kiếm thêm vài đồng huê lợi, cùng là thuê thùa vá may, hay giúp cha đỡ mẹ trong công việc nhà. Thưa các chị, như vậy có phải là đủ cho cái phận sự của ta là gái nhà Nam đâu. Than ôi! Trót đã sanh ra phận gái, cam đành chiếm lấy cái địa-vị hạng nhì trong xã-hội; vậy thì đối với xã-hội, chị em trong ty giáo-huấn ta đã có chút công phu là đào-tạo cái tương-lai của nước nhà trong việc răn dạy đoàn em. Còn hai tháng nghỉ hè này đây cũng là thì giờ. Tất muốn làm tròn phận sự gái nhà Nam, thì là giờ nào khắc nào chị em ta cũng chẳng nên bỏ qua cả.

Xét ra chị em ta không dặng như người Âu-Mỹ, mà lập hội lập hàng cùng làm phúc làm thiện. Tại vì sao! Ấy chẳng qua là vì đồng lương rất eo hẹp, chính em đây cũng bị trong hoàn-cảnh đó. Vậy trước hết chị em ta phải có hội tương-tử, hầu bình vực quyền lợi cho nhau, và ước ao sao cho nhờ đó mà nảy sanh ra dặng những điều công ích, mà chị em ta có thể làm trong lúc nghỉ hè như các bạn đồng-nghiệp bên Pháp; như là mở báo chương, bày cuộc làm phúc, cổ động cho các phép vệ-sanh.

Nay muốn đạt cái mục-đích qui-báu đó, tất nhiên chị em ta còn phải gặp nhiều nỗi khó khăn. Than ôi! Làm một tên dân trong cái bán-đảo này mà muốn thi-thộ một việc chi ra, có phải là dễ dàng như kẻ khác đâu. Đã vậy mà còn gặp phải buổi dân-tâm chưa thuần-chánh, dân-tộc chưa tương-thân, kẻ ưu thế mãn thời thì tìm nơi vắng-vẽ, quân ích kỷ hại nhân lại dầy dầy, thì cái bước đường đầu của chị em ta rất khó khăn lắm đấy. Nhưng mà hề muốn thì được (vouloir c'est pouvoir), vậy chị em tức khắc bây giờ, phải có một cuộc vận-dộng trong dư-luận, chị em ta toàn là người có học-thức ít nhiều, biết suy kỹ nghĩ cặn, thì cũng rất dễ trong việc cổ-động.

Vậy chị em chớ nệ mệt-nhoc, hãy mượn cái ngòi bút mà chị em dùng làm đồ vật dụng trong kế sanh-nhại kia, dặng khuyến-khích nhau, phổ bày những ý kiến hay trên mặt báo. Nay đã có tờ P. N. T. V. làm diễn-dàn cho phe nữ-giới ta, chị em còn dự dự đều chi nữa? Trong cái thì giờ dư mà ta làm dặng đều hay thì không phải là vô ích. Xin chị em xét kỹ và ráng giới bước theo người. Thơ từ cùng nhau, khuyến khích nhau, phổ bày đều hay sự đổ lên mặt báo chương, tỏ dạ tương thân cùng nhau, đó là những việc chị em ta có thể thi-hành ngay trong hai tháng nghỉ hè này vậy.

KIM-HUỆ

Monitrice — BAIXAU



Gắn dây trong nước có những việc gì

Từ đây trở đi, người bên Pháp không có thể nói rằng Đông-dương là thuộc-địa của nước mình, rồi muốn đi lúc nào thì đi, muốn kéo nhau sang bao nhiêu cũng đặng. Thuở đó tới giờ, người ở bên Pháp, nghe nói Đông-dương có rừng vàng biển bạc, dễ kiếm ăn làm giàu lắm, cho nên kéo nhau qua nhiều quá. Kết cuộc, nhiều người qua bên này bỏ vợ, kiếm việc làm không có. Hiện nay, tại Saigon đây, có tới ba bốn trăm người Pháp không nghề. Có nhiều anh lại làm phiên chánh-phủ ở đây, phải rút tiền của thuộc-địa ra lấy giấy tàu cho họ về Pháp.

Bởi vậy, mới rồi bộ Thuộc-địa thi-hành cái nghị-định, hạn-chế người Pháp sang Đông-dương. Đại-khái trong nghị-định ấy định rằng từ này về sau, người Pháp nào muốn sang Đông-dương, khi đi phải ký-quỹ tại kho bạc một món tiền để lấy giấy tàu lúc về. Nếu không có tiền ký-quỹ, thì phải kiếm người nào quen biết ở Đông-dương đứng lên bảo-lãnh cho mới đặng. Sau này có xảy ra sự gì, ví dụ như không có nghề làm ăn, mà phải về nước, thì những người bảo-lãnh phải chịu tiền phí tổn.

Đối với người ngoại-quốc, đại-khái cũng vậy.

Chánh-phủ làm vậy là phải. Kéo các ông ấy cứ kéo nhau sang kiếm ăn chẳng được, rồi chúng tôi phải cung tiền tàu cho về, thiệt oan ức chúng tôi quá.

Trận bão ngoài Bắc ta mới rồi, tưởng là trận bão làm thường, chỉ chiếm có chiếc tàu đoan *Espadon* mà thôi. Ai dè anh em ta ở ngoài, bị tai hại nhiều quá. Máy tỉnh như Nam-Định, Thái-Bình, Hải-dương, Hải-phong, Thanh-hóa, đều bị đổ nhà, chết người, lúa má mới cấy cũng mất sạch.

Những người bị chết về trận bão này, kể có hàng ngàn.

Sau trận bão ấy rồi, bây giờ lại lo lụt. Máy bữa trước đây trời lại mưa dữ, nước sông lên to, e còn có cái nạn lụt như mọi năm nữa. Nước sông Nhĩ-hà tuy lên to, nhưng mà mấy tỉnh phía dưới chưa hề gì, chớ mấy tỉnh phía trên như Tuyên-quang, đã bị nước dâng lên tràn ngập cả rồi.

Nước Pháp biết bao nhiêu là nhà kỹ-sư giỏi, và chánh-phủ cũng lo trừ nạn hồng-thủy cho dân, mà trên nữa thế-kỷ nay, chưa có cách gì trừ được nạn lụt cho anh em xứ Bắc.

Chim và Giao qua Mã-Lai đánh banh vợt, giựt được chức quân-quần đánh đôi, đã trở về nước hôm 10 Aout. Nhiều anh em mô thể-dục ra bến tàu đón rước hoan-hô lắm.

Lúc đánh đôi mà Chim, Giao thắng trận, thì chánh-đại Toàn-quyền xứ Mã-Lai là Clifford đưa tận tay cho Chim, Giao hai cái coupe bằng bạc, đáng giá trên một ngàn đồng tiền vàng. Quan Toàn-quyền Clifford lại tặng riêng cho hai cái coupe nhỏ nữa. Máy vật kỹ-niệm về cuộc thắng trận ấy, Chim, Giao đem về nước thật về vang.

Độc-giả chắc chưa quên chuyện xảy ra ở Hatiên ngày 14 Avril mới rồi, một ông thầy thuốc tây là bác-sĩ Isnard đương ngủ-trưa, mà có người vào đâm chết. Máy bữa sau, thì hung-thủ tên là Phạm Văn-Thời bị bắt. Nguyễn-nhơn cũ vì ấu-trộm mà thôi, chớ bác-sĩ Isnard

là người hiền-lành, tử-tế với người mình, chớ không phải làm nghề mộ phu như Bazin, mà có thể nói được là vì oán thù hay là vì việc chánh-trị.

Chiều 12 Aout, tòa án Vinhlong đã đem việc ấy ra xử, kêu án chém tên hung phạm.

Hôm chúa-nhật 11 Aout mới rồi, ở Nam-kỳ có cuộc bầu cử lấy hai ông nghị-viên tây hồ khuyết vào Hội-đồng (Quản-hạt). Có năm người ra ứng cử, là Ardin, Lefebvre, Quintrie-Lamothe, Labase và Duzan. Kỳ bầu mới rồi, trong năm người ấy duy có hai ông Ardin và Lefebvre là nhiều phiếu hơn hết, song cũng chưa trúng cách đặc-cử, thành ra tới chúa-nhật 25 Aout này, còn phải bầu lại.

Cứ theo như báo *Opinion* thì mới rồi có một người tây tên là V... — cái lệ báo tây, hề khi nào có người tây nào làm chuyện gì xấu, thì họ chỉ đăng tên tắt mà thôi—giã làm Thanh-tra mật-thám, hăm dọa lừa gạt những người quê mùa mà lấy tiền. Cái tên V... ấy vốn là thằng vô nghiệp, cho nên lính cảnh-sát ta vẫn chú ý lắm. Mới rồi đã bắt được nó ở Cholon và tống vào khám rồi.

Việc giết người ở căn nhà số 5, đường Barbier, hồi tháng chạp tây năm ngoái, chắc độc-giả chưa quên. Việc ấy, cứ theo như sở mật-thám đã tình-nghi, thì việc có quan-hệ tới chánh-trị. Hung-thủ sát-phon đó là người trong một cái hội kín, sai giết chết người kẻ đảng phục thù chi đó.

Hết thấy là 12 người bị can vào việc này, trong đó một người là Đào Xuân-Mai, mấy bữa trước đã làm o nhin đôi trong khám.

Sáng bữa 13 Aout, sở mật thám đã giải cả mấy n tình-nghi đó xuống đường Barbier để diễn lại đầu lúc giết người kia ra sao. Rồi nay mai sẽ đem ra tòa hình xử.

Theo tin các báo tây ở đây, thì mấy người kia đã nhận là mình giết

Cuộc du-lich ba kỳ của ông Trịnh-Hưng-Ngẫu tổ-chức ra, thật là một việc có ích. Vì lâu hình như có người muốn đi quan-sát non sông và p tục của ta, song đi một mình hoặc tốn kém quá, không nổi, hay hoặc không có người chỉ dẫn cho.

Nay ông Trịnh-Hưng-Ngẫu tổ-chức ra cuộc du-lic thật là bổ-khuyết được hai điều kia. Ai dự vào cuộc Này, đã rẻ tiền, lại có người đi theo chỉ dẫn cho. là một cơ-hội ít có.

Đoàn du-lich ấy đã đi quan-sát Cao-miền, khắp 1 kỳ, lại vừa rồi đi ra Huế mới về. Có lẽ nay mai ra nữa.

MỜI LẠI!

MỎ

Ghê Xích-Đu và ghê kiêu Th

Nhiều kiểu đẹp giá rẻ

THĂNG-LONG

20, Rue Sabourain.



Rượu Thuộc
rất bổ là:

“QUINA GENTIANE”

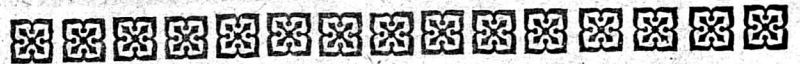
Các Bà, Các Cô!

QUINA GENTIANE mùi

nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng
ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng
nực như xứ ta thì nên dùng lắm,
có bán ở các tiệm Epicerie và trũ

Tại hàng: MAZET

Số 20—28, Rue Paul Blanchy
SAIGON



Đĩa Điện-khí



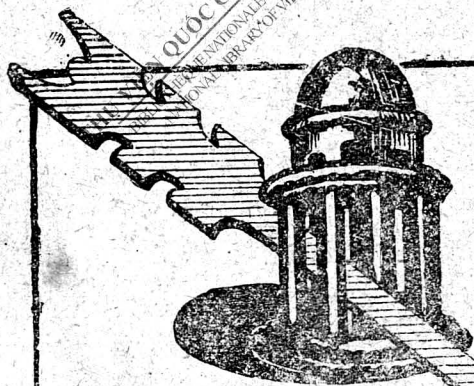
An-lo-man

HIỆU BÉKA

Mời lại

Société Indochinoise
d'Importation

40, rue Pellerin—SAIGON



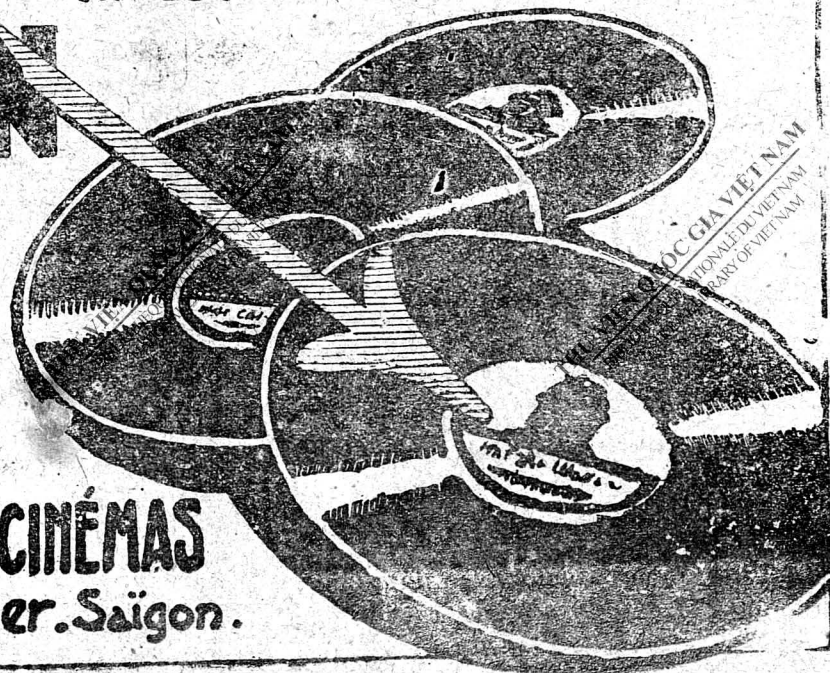
Đĩa hát hay hơn hết! Có giá-trị hơn hết!

ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN,
CÁ NGỜI ĐỨC BÃ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-MÉN.

ODEON

Bán sỉ
và bán lẻ
tại hãng:

INDOCHINE FILMS & CINÉMAS
106 B^d Charner. Saigon.





NÓI CHUYỆN THẾ-GIỚI

THO' CHO BẠN

Anh và Pháp bắt bnh nhau về việc đòi nợ nước Đức. — Việc Trung, Nga, điều đình không xong. — Đồ tư lỵ của Tàu đem vào Đông-Pháp sẽ bị tăng thuế nặng.

Chị Huỳnh-Lan

Thưa chị, cứ cách mỗi tuần-lễ, em lại viết cho chị một bức thư nói chuyện thế-giới, có nhiều chị em đọc báo cho là làm như vậy gọn gàng rành rẽ và có ích; song có một một vài chị em lại kêu là sơ-lược quá. Em nghĩ lời trách ấy quá đáng. Cố-nhiên là chị em ta phải nên biết việc nước ngoài đòi chút, nhưng ý em tưởng chỉ nên biết những chuyện quan-hệ to tát mà thôi; còn những chuyện lật vậ, thì cần gì, phải không chị?

Cách một tuần-lễ này, trời đất trong hai châu Âu Á, hình như có sóng dậy gió lùa, chẳng biết rồi có thành ra cơn giông trận bão hay không? Bên kia thì vì chuyện tiền nong, bên này thì vì việc kinh-tế.

Trong mấy bức thư trước, có nhiều lần em đã nói với chị rằng nước Đức nợ các nước đồng-minh về khoản tiền bồi-thường chiến-tranh, nhưng mười năm nay cứ để lòng dòng không trả hẳn hoi. Họ cứ nói là họ nghèo quá, không có tiền. Phải chỉ người này nợ người kia, thì đã có phép ra tòa kiện xin tịch ký hay bỏ tù rồi. Nhưng nước nợ đối với nước kia không làm như vậy được. Các nước thấy Đức làm ăn vẫn khá, mà chỉ than nghèo không trả được nợ, cho nên trước sau đã họp hội-nghị với nhau mấy lần, để tính toán với nhau về chuyện nợ. Cách của họ tính toán bất quá như vậy: Ông nợ chúng tôi nhiều mà lòng dòng không trả, thôi bây giờ ông trả lần cho chúng tôi chia nhau, tôi thì lấy huê-lợi về ruộng nương của ông, còn ông kia thì lấy số tiền về trâu bò của ông cho mượn v.v.. Đó, các nước đồng-minh họp nhau lại, coi số huê-lợi của nước Đức về đường xe lửa bao nhiêu, về mỏ than bao nhiêu, về công-nghệ bao nhiêu, rồi buộc Đức làm như thế đợ đi dặng trả nợ lần. Cái hội-nghị chuyển sau cùng này, gọi là hội-nghị các nhà chuyên-môn (*Conférence des Experts*) lập ra cái chương-trình Young, cũng làm như vậy đó.

Nhưng cuộc hội-nghị ấy, giống như là các nhà tài-chánh chuyên-môn trong các nước có nợ và thiếu nợ, nhóm để tính riêng với nhau, chứ không phải là có các chánh-phủ dự vào. Hội-nghị ấy lập thành ra cái chương-trình rồi, chừng đó các nước mới phái đại-biểu đi tới một chỗ, nhóm nhau lại để xem xét và nếu cùng chuẩn-y thì là thi-hành.

Đầu tháng này, các nước nhóm với nhau ở kinh-thành La Haye để xem xét chương-trình ấy. Ai cũng là chủ-nợ nước Đức cũ, sao bây giờ nước thì được lấy phần nhiều, nước thì phải lấy phần ít; ấy là cái nguyên nhơn khiến cho họ vì phần hơn phần thiệt mà bắt bnh với nhau. Thứ nhất là nước Hồng-mao, ganh tị với nước Pháp lắm. Hồng-mao cứ nói có gì nước Pháp lại được

phần hơn như vậy. Nước Pháp thì nói: « Xin ông nên xét cho rằng kỳ chiến-tranh mới rồi, chúng tôi chết người và bị hại nhiều hơn hết. » Hồng-mao cứ khẳng khẳng không chịu. Lại thêm người đại-biểu cho Hồng-mao trong hội-nghị này là ông Snowden vốn là người có lòng ghét nước Pháp xưa nay, cho nên bây giờ nhứt-dịnh sanh sự, không chịu chuẩn-y bản chương-trình Young, và muốn phá tan cuộc hội-nghị này chơi.

Cuộc hội-nghị La Haye có lẽ tan thiệt. Tan thì bản chương-trình Young kia, lại vào sọt rác.

Còn việc Trung, Nga, xung đột với nhau về con đường xe lửa ở Mãn-châu, mà nước Tàu đem binh đến chiếm lại con đường xe lửa ấy và đuổi người Nga đi ráo, thì lúc đầu hai bên đã sửa soạn đánh nhau, rồi sau nghe nói muốn giảng hòa. Bây giờ giảng hòa lại rắc rối không xong, thì hai bên lại sắp sửa đánh nhau. Nga đem máy bay, trái phá, tới giáp giới Mãn-châu hăm dọa, ra oai dữ lắm. Song bên nước Tàu cũng chẳng kém gì. Tướng-giới-Thạch và Trương-học-Lương cũng đem đủ những thứ đồ ấy ra, để ra oai lại; có đánh nhau thì đánh!

Có người nói rằng nếu Nga đánh nhau với Tàu thì chắc Nga thua, là vì như vậy: Thế-giới này bây giờ, nước nào cũng ghét Nga; nếu để Nga thắng thì cuộc-diện ở phương Đông này sẽ biến-đổi ra cộng-sản hết, tức thị miếng ăn của các đế-quốc ở đây đều rã hết còn gì, cho nên thế tất họ phải bnh nước Tàu mà đánh Nga cho xep. Ấy vậy, thì sự thắng trận, nước Tàu đã nắm trong tay.

Chánh phủ Pháp ở đây, nay mai sẽ tăng thuế những đồ tư lỵ của Tàu nhập-cảng Đông-Pháp lên 50%. Các nhà chế-tạo bên Tàu đã nhóm nhau lại gửi thư xin chánh-phủ Pháp cứ để y như thuế cũ, vì mỗi năm đồ tư lỵ của Tàu đem vào bán ở Đông-Pháp tới 30 triệu đồng kia, chứ không phải ít.

Chị em ta thấy chưa, mỗi năm chỉ vì những thứ che thân cho mình, mà cũng lọt ra ngoài hết 30 triệu bạc, ược quá. Chưa biết chánh-phủ ở đây tính sao, nhưng ý em thì em cầu cho tăng lên cao như thế, tự nhiên tư lỵ của họ phải bán mắc, chị em ta xốt ruột không dùng, mà dùng đồ nội-hóa; rồi mình sửa sang lại nghề dệt của mình cho khéo để mà dùng, thì hay biết bao nhiêu? Chị nghĩ có phải không?

Thanh-Nhàn

Rượu mạnh DE JEAN có bán khắp nơi

TIÊU-THUYẾT

NGU'Ò'I VỢ' HIỀN

VI

Tám năm đã trải qua

(Tiếp theo)

Thật, đến khi cô ứng anh học trò nghèo là Đoàn-hữu-Minh, thì bị chi đầu mai-mĩa lắm đều : — Hay bộ khôn mà thật chí-ngu ! chỗ quyền cao lộc cả không ứng, để sánh đôi với bọm tay trắng túi khô, dặng làm mọi cho nó cả đời. Thật là uổng, mà xét kỹ cũng thật là đáng kiếp !

Chính mình ông Nguyễn, bà Nguyễn cũng có ý buồn ; song « ép dầu ép mỡ, ai nở ép duyên », nên đành để tự ý con ; sau có đến nỗi nào, nó không trách cha mẹ được.

Đoàn-hữu-Minh ở nhà cha mẹ vợ và đi dạy học ; tánh nết thuần lương nên hai vợ chồng ông Nguyễn lần lần hết dạ yêu-đương. Chẳng ít giao thiệp ; có thì giờ dư chỉ làm bạn với mấy quyển sách của mình nhìn tiền mua, có khi đem ra bình-phẩm với vợ hiền, lấy bao nhiêu đó làm thú vị.

Đám cưới cô Dung rồi độ một năm thì có người cô của nàng qua đời. Vì chẳng kẻ thừa-hưởng, nên sự-nghiệp để cho ông Nguyễn. Nhờ vậy mà cảnh nhà ông ấy mới khá lên. Nhưng hưởng thành nhân được vài năm thì ông bà lần lượt khuất hết ; con, rẻ, thương tiếc vô cùng.

Nhứt là cô Dung.

Trước kia, khi được mười tám xuân đầy-dặng, tức là cái tuổi, mà máu đờng chảy mạnh trong mạch-lạc con người, tức là cái tuổi, mà lòng như hoa nọ nụ cười, trông cho có chút tia sáng mặt trời hé vào là nở bùng ra, khiến cho người hửi lấy mùi thơm mà bung-khuôn cảm xúc vì đâu..., mà cô vẫn thệ lòng không màng đến việc lứa đôi, chỉ lo phụng dưỡng huyền-đường, nhọc-nhẫn bao nhiêu cô cũng coi là chưa vừa với ơn sanh dưỡng.

Than ôi ! Những kẻ bất hạnh bị loài ác-tử rẻ khinh, dầy đọa mà còn tiếc chi, lại vẫn sống thừa ; còn người mà con hiếu thảo cầu nguyện được trường-sanh, lại đành nào thác vội !

Ông chết, bà chết, cô buồn cho đến xanh-xao vàng-vỏ, cho đến chồng phải sợ cho cô theo tâm song-thần ở chốn u-minh.

Nhưng may vì cô còn được có cái tình chồng con qui-yêu màu nhiệm, cũng bằng giọt nước lành dương, cho cái vít đau-dớn trong lòng cô, lần lần cũng lành lại. Rồi ấy cô thương chồng gia bội lên mà chồng cô cũng cô không biết đâu là bờ là bến ; thương nhau mà vẫn nh nhau ; càng thương lại càng thấy cái tốt của nhau êm lên mãi.

Cô thấy cũ-chỉ của chồng càng đem long kính-phục, vợ chồng là trai phi-thường. Chồng thấy vợ nhiều khi xấu hơn mình, khen là gái quân-lữ.

Nào, hề thiệp thêu thùa, và may thì chàng làm văn, sách. Mấy lúc trăng thanh gió mát thì kẻ vai nhau, đứng ở vườn hoa bàn luận về thể-thái nhơn-tinh,

thỉnh-thoảng khen nhau bằng cái ngó mặ-mà, dắm thắm.

Cô Dung lại hiếu học. Ngày nào cô cũng để vài giờ xem sách cùng làm bài của mình xin chồng ra đề cho. Cô lại sửa bài học trò giúp chồng, có khi tra đoạn sách hay đọc cho chồng nghe ; miệng hữu-duyên cất giọng dịu-dàng, bao nhiêu ngao-ngán, bao nhiêu nhọc-nhẫn của đàn ông cũng nhờ đó mà tiêu-tan cả.

Nhiều khi chồng cảm-tình chan chứa, nhìn sững cô, giọt lụy khôn cầm :

— Minh ôi ! Tôi tài đức chi mà được người vợ thế này. Minh làm cho tôi có phước lắm mình à ! Dầu tôi được làm vua, giàu sang hơn người, cũng không bằng được làm chồng của mình đó !

Cô đứng dậy, bước lại, choán tay bọm miệng chồng và cười :

— Mà mình thương tôi nhiều không ?

— À ! Như vậy thì sự thương của tôi có lấy gì làm quá đâu. Tôi sợ là không biết làm thế nào tỏ hết lòng yêu-quí của tôi đối với mình đó thôi .

Cũng thời một cái thương, nhưng không biết cách thương có khi là hại.

Hai vợ chồng Đoàn-hữu-Minh đã biết thương, lại mỗi người còn thêm rắng làm thế nào cho càng xứng đáng với nhau ; rũi ai làm khổ làm cho ai một chút thì xem cũng bằng đã phạm tội chi trọng, lấy làm làm xốn-xang, bứt-rứt.

Nhiều khi thầy xem sách mỗi mắt, xếp lại, nằm lên nhìn vợ, lòng lai-láng cảm-tình ; càng xét tài-dec của vợ bao nhiêu càng yêu-quí trân-trọng bấy nhiêu. Rồi, lại nghĩ lại tủi :

« Đoàn-hữu-Minh này có đáng chi mà được vợ như vậy ! Nhìn lại địa-vị của bạn đồng-môn, kẻ quyền cao lộc cả, người phú-quí vinh-huê, rồi ngấm lại phần mình thật là hèn kém. Trang phi-phạm thực-nữ, như người yêu-dấu ngồi kia, đáng ở lầu cao cửa rộng, đáng kẻ bầm người thừa, chớ không phải sửa trấp nâng khăn cho kẻ tài hèn trí mọn... »

Cô Ba độ hiểu cái cảm-tưởng của chồng, rầy một cách khôi-hại :

— Nhìn hoài ! Vậy mà khi vào lớp, trò nào bỏ sách ngó ngang, mình rầy người ta làm sao ? Cảm mình đó, nghe không !

Nhưng mà thầy cười, sẻ lên lại ngồi gần bên, vuốt-ve, lả-x-bầm có một câu :

— Tôi có phước chi mà được vợ như vậy, mình ?

Cô ngừng tay lại mà ngó chồng một cách có duyên :

— « Nếu mình tưởng cho mình là không đáng làm chồng tôi, thì là mình dầy tôi như hạng nhi-nữ làm-thương kia rồi. Một là tôi không biết lựa chồng ; hai là tôi cũng chỉ ham những khoái-lạc vật-chất như ai... »

« Tôi không tham, mình à ! Tôi muốn làm người tùy theo cái phận thấp-thỏi của tôi, nhưng vẫn được bằng lòng.

« Nói bất-lợi mà nghe, nếu như mình rũi tạt-nguyên hoặc nghèo-khố khốn cùng, chẳng những tôi không bứt kính

yêu mình, mà lại còn xót xa cho cái khổ-lâm của người quân-tử.

« Minh cứ tự hỏi mình có phước gì. Vậy chớ tôi đây có phước gì? Nếu mình tưởng rằng nội cái tình thương của mình là chưa vừa cho tôi, thì tôi lấy làm e rằng sau này mình sẽ được cho tôi sợi giây-chuyên tối, cái áo đẹp — toàn là những đồ mà tôi không coi rằng quý — mình đã tưởng cho tình thương của mình đến đó là cùng đáng rồi.»

Thầy cười :

— Thôi, thôi, thôi ! Tôi phục lòng cao-thượng ! mà mình cũng nên xét rằng : nghĩ vẫn nghĩ vợ cho phải bị rầy, là vì tại cái lòng tôi thương mình vô-tận !

— Tôi muốn mình đừng vì yêu tôi mà tự hạ như vậy.

— Tôi biết tự-trọng chớ ; nhưng với người yêu, tôi phải hết sức khiêm nhường...

... Nhưng bao giờ Đoàn-hữu-Minh xét đến phận mình thì cũng buồn.

Có cái óc thông-minh, làm chi mà lại chẳng có cái hạnh-phúc học đến chốn đến nơi như ai? Có lòng lương-hảo làm chi mà lại chẳng đặng đư-giả đặng đền ơn sanh-dưỡng cù-lao, nâng-đỡ anh em, bà-con, giúp-ích cho những kẻ tai-nào khốn lụy?

Thầy mang cái tiếng « thầy-giáo » mà chẳng chút chi lấy làm vinh-diệu, vẫn thấy mình tài không xứng chức. Cho nên chàng hết lòng dạy-dỗ trẻ thơ mà không bao giờ cầu tiếng khen.

Lãnh cái chức-vụ dạy dốt, ít nữa phải văn-chương lợi-lạc, thông cổ, thạo kiêm, cho xứng đáng với cái « lạy » cái « bâm » của học trò. Bao giờ nhớ đến câu « dốt đặc hơn là hay chữ lỏng » thì thầy lấy làm thẹn.

Đề thường khi cái thói ái-kỹ nó làm cho mình tự-đắc

mà quên cái khuyết-điểm của mình. Thật thế, ai cũng có ít nhiều tự-đắc ; vì vậy mà nguỉ thắm, bót sâu ; nhưng trái lại, cũng vì vậy mà con người cứ ở một mực ngu-dần thấp kém.

Đoàn-hữu-Minh muốn làm người hoàn-oàn, nghĩa là vừa giữ được cái thân-thể tráng-khiến, lấm lòng chơn-chánh, vừa lo cho óc được minh-mẫn ; ... cái tánh khiêm-nhượng làm cho thầy thấy mình còn thiếu kém hoài.

Cô Dung không dè dặt ngày kia chớ xin phép đi Saigon về, nét mặt hân-hoan mà cho hay rằng đã thi đỗ bằng cấp tối-nghiệp mới rồi. Cái mừng của cô ta, nói sao cho xiết !

Song, nghe vợ mừng, khen, chớ chỉ trả lời một cách khiêm-nhường :

— Có chi ! Tôi nhờ mình đó thôi. Tôi ráng thi đậu mà chi? Đặng cho mình được cái vui tình-cờ, đặng cho những người chê mình trước kia sẽ nói với nhau rằng mình thương tôi không uổng.

Cô hơi mắc-cở, sẽ véo vai chớ mà nói :

— Mình yêu tôi đến thế, tôi phải lo đáp lại cách nào?

— Đề mà ! có siêng làm cho một mớ bánh ngon ăn chơi thì đủ !

Rồi hai người đều cười. Vui thay cái cảnh vợ chớ hòa thuận.

VII

Nhớ chớ

Nhớ mà ra ngẫm, vào ngơ...

Người ta nguỉ-ngâm nhớ nhau là tại vì đâu?

Cách đối đãi ân-hậu, niềm ân-ái mắng-nông, những cái làm cho nhau tội chi, vừa lòng, gộp thành mối kỷ-niệm

Nơi Đáng Tin

Xa gần đều biết hiệu Nguyễn-Đức-Nhuận là một hiệu buôn đủ các thứ hàng lụa, lập ra bán ròng hàng giẻ đã được 5 năm rồi.

Trong sự mua bán đối với đồng bào thì hằng năm giữ một lòng thành tín, hàng tốt thì bán theo giá tốt, hàng trường bán giá thường, vốn lời nhất định phân minh, chớ không như các hiệu chạ, chệt coi mặt khách mà thách giá cao, lại còn thói tráo hàng, đổi hiệu mà gạt khách và nhiều cách gian dối rất giã mang khác không kể xiết.

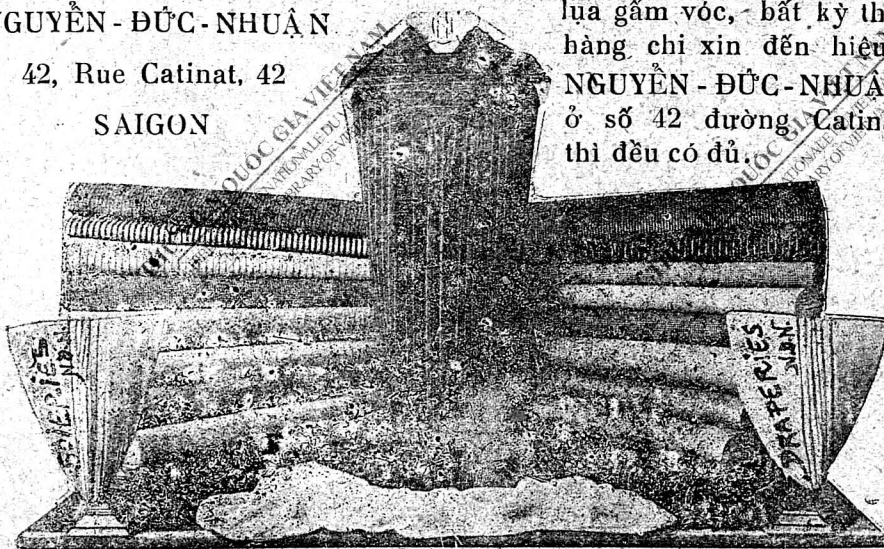
Vậy khi nào quý ông, quý Bà có cần dùng hàng lụa gấm vóc, bất kỳ thứ hàng chi xin đến hiệu: NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN ở số 42 đường Catinat thì đều có đủ.

SOIERIES

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

42, Rue Catinat, 42

SAIGON



Đại-lý độc-quyền

L. RONDON & Co Ld.

16 Boulevard Charner Saigon

Hãy nếm thử mây thử rượu :

Crème Suisse Stra, Sberry Wafer,

Penny Wafers, Mélange déco

bung-khuân. Lại thêm chỗ cùng nhau thường đứng thường đi, luôn đến cây cỏ vô tình cũng dường như kêu gọi tâm sâu, hỏi khách tương-tư chờ người yêu dấu vắng mà luống để ai ủ dột màu hoa ?

Đêm năm lộn lại lần qua, lạnh-lẻo trời đông, quạnh-hiu canh vắng, phút chốc ngọn gió lòn bên mi lóc, bắt nhớ chừng đến bàn tay nét mặt của bạn chung-tình.

Thời-gian lặng-lẽ êm-đềm, cho đến tiếng lẩn chắc lười, đọng cóc nghiêng rặng, cũng làm cho rối giấc mơ màng, càng mong càng tưởng, càng nhớ càng thương, càng ảo-nảo cho cảnh nệm nghiêng gối chích.

Ban ngày thì thảng bé San cứ nhắc :

— Mà, chừng nào ba về ?

Con nhớ cha con có thể hỏi thăm ; vợ trông chồng biết cùng ai thổ-thề ?

Có nhớ chồng !

Nếu có người thợ vẽ nào họa được cái nét râu của cô Dung con dựa cửa nhìn sưng, lúc bên đèn ngó trơ, thì sẽ là một bức tranh tuyệt-diệu...

Chớ phải ở nơi xa, xa-lit kia, Đoàn-hữu-Minh có cái thiên-lý nhãn-lực mà trông về...

Cô Ba không ham sự vinh-hoa phú-quí. Cô chỉ ước sao chồng giữ được cái tiết-tháo quân-tử là đủ cho cái hạnh-phúc của cô. Nhưng, ý chồng muốn bay nhảy, cô không lẽ lại dam cầm ?

Phu-quân, cách một năm sau khi thi đỗ tốt-nghiệp — tức là phần thưởng xứng đáng cho người hữu-chí — thì xin ra học ở Bắc-thành.

May ra đắc-ộ rồi thì chàng nghiêm-nhiên là « ông »

Trường-tiền, cô lại là « bà » Trường-tiền ; nhưng có nghĩ đâu rằng cái địa-vị vẻ-vang mới lại làm cho giảm bớt cái thú-vị nồng-nàn của ái-tình xưa ?

Nhưng, hai người đã từng nói: « Chúng ta đồng một tấm lòng. » Thầy muốn được dăng-danh, là có ý tỏ cho đời biết rằng người yêu của thầy lựa bạn chẳng lầm ; cho vợ hiểu rằng nhờ chữ tình nên thầy có đủ kiên-nhẫn, nghị-lực mà làm được mọi việc.

Nhờ mấy lời ấy, cô Dung cũng an tâm. Thế nhưng cùng nhau khă-g-khít như cặp oan-ương ; cách mặt, xa lời, dạ nào dạ chẳng ngậm-ngùi, cho hay và có tin nhau đi về, chia thương xót nhớ.

May, nàng có thảng nhỏ San ngộ-nghĩnh cho nên cũng người được đời chút nhớ thương. Nàng hay tưởng-tượng ra lúc chồng về : chàng sẽ hân-hoan, đứng nghiêng tai nghe con đọc rót những bài khuyến-hiếu, những văn-ngụ-ngôn, thỉnh-thoảng chàng chìm miệng cười rồi hun con, hun vợ, lấy làm đẹp ý...

Cô dẫn lòng chờ, tự bảo rằng kiên là cái đặc-tánh của người hiền-phụ. Gặp cảnh éo-le, trắc trở, còn chẳng núng-nao, phương chi mới nội một cái « chờ » mà đã lấy làm khổ-lâm sao ?

Có chức làm cho khuây, là lo việc dạy con. Có thừa mấy khi xếp-dặt trong nhà mà tập cho con biết ăn-ở sạch-sẻ, vén khéo, có thứ-ự và tiết-kiệm. Làm việc chi cô cũng có thảng bé theo hủ-hĩ một bên ; hoặc nó xem cách thế mà bắt-chước, gúp giùm, tùy theo sức nó.

Cô không ham ép con sớm học chữ và học viết, chỉ ưa nói cho rõ nghe chuyện hay tích lạ, rồi bảo nó thuật lại.

Hàng mới lạ Dùng trong mùa mưa

Qui-ông qui-bà cần có áo mưa khi đi đâu phòng ngừa khỏi làm ô áo tốt bạn thường của mình, muốn cho thiết nhẹ-nhàng và lịch-sự xin mời đến tiệm TANG-KHÁNH-LONG mà lựa, kiểu áo rất đẹp, ngoài bằng lụa, Huê-kỳ có carreaux màu nước biển và màu xám ứng hồng trong lót cao-su.

Dùng qua cơn mưa rồi có thể xếp lại bỏ vào túi được, thiết là tiện lợi và thanh nhả vô cùng, xin qui-ông qui-bà trước khi đi mua, hãy đến ghé tại bốn-tiệm mà so-sánh với tư hàng ở các chỗ khác, chắc sao qui-ti cũng ưa áo mưa hàng là của hiệu TANG-KHÁNH-LONG 84 boulevard Bonnard SAIGON đẹp hơn hết.

Nay kính mời
TANG-KHÁNH-LONG
84 Boulevard Bonnard
SAIGON

GIÁ RẺ HƠN HẾT

TIỆM

M^{ME}-V^{VE}

NGUYEN-CHI-HOA

BÁN

Hàng thêu - Ren bắc
để đi biếu và cho đám cưới

Các thứ nón

Đồng các thứ giày
Tây - Annam đủ kiểu

Chạm mô bia đá
cắm thạch để mã

Khắc con dấu đồng
bằng đồng vân, vân...

83, Rue Catinat
SAIGON
Téléphone N° 798

Lần-lần đưa nhỏ biết khen cái hay, chê điều dở, thông-minh dễ thương lắm.

Nhơn đó mà mẹ hiền rèn tánh nết con : biết phép-tắc, biết làm cho mọi người yêu-dấu. Con làm quấy đều chi, mẹ không rầy ói om-sòm. Có Dưng chỉ lừa dịp thuật chuyện ngỗ-ngịch của trẻ nhỏ khác ; thẳng bé thông-minh bèn hiểu mẹ phiền mình mà thú lỗi xin chừa. Có lần, lúc có chớ lúc vắng người, mới kêu con mà giảng-dạy ; động nói khi oai-nghiêm, khi điệu-ngọt, khiến cho con nghe đã sợ mà thương, có cơn vì cảm-động mà rơi nước mắt.

Đều có lo đào-luyện cho con hạng nhất là sự công-bình, vì rằng cô chớ cái đức ấy là căn-bản của các tánh tốt khác.

Trước hết, cô lập-cấm thẳng nhỏ sợ vô lý, chẳng hề bao giờ cô dọa nhỏ ; kia chú lạ ; hoặc ông kẹ, hay ông ba bị chín quai ! Chính mình có lại khám-phá cái tánh khiếp-nhược của con. Thằng nhỏ cũng không hề biếng nhác, vì mẹ nó vẫn tỏ ra cái gương siêng-năng.

Nó không sợ vô lý, không lười-biếng, tức nhiên nó có sẵn tánh can-đảm đề ngày sau làm kẻ nam-nhi hoàn-toàn, có can-đảm mà xa đều quấy, có can-đảm làm phải, dầu khó-khăn, hiềm-nghèo, cũng không sờn lòng.

Nó không nóng-nảy như những đứa con nit thường vì mẹ nó thuận-hậu ôn-bòa. Nó lại sanh trong cái hoàn-cảnh êm-ái thì có bao giờ phải trái ỷ, phải giận hờn, đến nỗi khóc la.

Mẹ đã biết săn-sóc cho con được hình vóc tráng-khiên, tươi-tốt, lại dồi-mài cho con được cái óc thanh-tĩnh, tinh-anh, thì lẽ nào trí nó chẳng sáng-suốt ? Cho nên hề nghe mẹ dạy điều chi thì nó hiểu biết ngay ; trước khi ngồi, trước khi đi, có ý tứ, xem coi rất cẩn-thận. Trước khi nói, biết nghĩ suy ; trước khi làm, biết xem-xét. Chẳng bao giờ vì sự bất-cẩn mà nó làm hại cho nó, hoặc phiền lụy đến ai. Mẹ dạy công-bình thì nó hiểu rằng chẳng hề nên làm cho người khác phải buồn phải khổ. Nó không

chê ai, không trách ai. Khi nào nó làm cho kẻ khác buồn thì nó phải xõn-xang hơn người bị buồn kia, và mau-mau kiểm-thể sửa lỗi.

Một hôm thẳng San hái hoa huệ đem cắm vào bình. Rủi bị con ong chích nó sưng mặt. Mẹ vừa thoa thuốc vừa hỏi :

— Con phiền con ong ấy không ?

Nó đáp :

— Con không phiền ; vì nó tưởng rằng con bắt nó, hoặc con bẻ hoa đem làm bầm dập như mấy trẻ kia, nên nó mới chích con. Con-trùng mà biết giữ mình nó, lại giữ mình giùm kẻ khác là đáng khen. Con chê con không dè-dặc mà tránh con ong núp dưới hoa, không lanh-lẹ mà tránh cây kim của nó.

Cô cười, hỏi tiếp :

— Giải, nhưng con không cố ý hại nó, mà nó báo cho con phải nhức-nhối, con mới nghĩ sao ?

— Con nghĩ nó cũng vô tội, phải không ? Vì nó cũng không cố ý hại con. Nọc độc là của trời sanh cho nó, chớ không phải nó kiếm mà dùng. Nếu khi nấy, con cầm cây mà bẻ hoa, nó cũng đã chích các cây ; lại nếu con có đội nón thì nó lại chích đại vào nón. Nó không biết suy nghĩ như mình, lại là một điều bào chữa cho nó vô tội ; huống chi ; « Như con ong mật là loài siêng-năng. »

Con có học bài thuộc lòng, con còn nhớ, con khen nó là loại hữu ích. Nó chích con, con nghĩ công mà tha tội nó chớ !

Mẹ vỗ vai con mà khen :

— Tốt lắm ! Được lắm. Vậy mà mới không cười đùa nào làm mặt nhỏ mặt lớn với mẹ !

Trong nhà thường có chuyện vui nhỏ-nhỏ như vậy. Có Dưng thấy con sớm có trí rất lấy làm mừng.

(Còn nữa)

Tiểu-thuyết Nguyễn-Đỗ-Mục

Tiểu-thuyết của Nguyễn-Đỗ-Mục thì chẳng những các nhà đọc tiểu-thuyết công-nhận là hay, đến những nhà soạn dịch tiểu-thuyết cũng đồng-thanh chịu là hay vậy.

Nay xin giới-thiệu cùng các độc-giã những tiểu-thuyết Nguyễn-đỗ-Mục xuất-bản tại Tân-Dân Thư-Quán, 93 Phố Hàng Bông Hanoi :

- Song phương kỹ duyệt. 0 \$ 90
- Thuyền tình bể ái. 0 . 90
- Chiếc bóng song the. 0 . 90
- Vợ tôi (Dư chi thê). 0 . 70
- Chồng tôi (Dư chi phu). 0 . 70
- Hồng-nhan đa truân. 0 . 40
- Bình ợn Lạnh Yên. 1 . 20

SẮP XUẤT BẢN :

Hoạt-kê Tân-sử

MỸ NGHỆ BẮC

Bồn tiệm kinh trình qui khách rõ. Lúc này bồn tiệm có rất nhiều: Kiểu ghế salon, mặt nu, mặt đá, tủ thờ, tủ kiếng bằng trắc, gỗ, cần chạm rất đẹp. Đồ đồng lọc, đồ đen kiểu lạ. Đồ thêu màu v. v.

Xin quý vị chiếu cố bồn tiệm rất mang ơn!

ĐỨC-LỢI
105, rue d'Espagne — SAIGON
Kế dinh Xã-Tây

Pohoomull Frères

SÁNG LẬP NĂM 1858

54 — 56 — 58 Rue Catinat — SAIGON

Cửa hàng Bombay bán rộng hàng lụa cực hạng. Hàng tốt, giá rẻ, mua bán thiệt thà. Bán bán lẻ, hàng gì cũng có.

VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

15.— Kẽ cổ ý mua con

Lữ-trọng-Quý là một nhà tân-học, lãnh tình cang trực, khi sắc hiên ngan, hề quyết làm việc chi thì làm đũa, hề muốn nói đều chi thì nói đại, chớ không phải như mấy tay xảo-quyệt, mỗi lời nói đều cân lợi đo hại, mỗi việc làm đều sắp kế đặc mưu. Nhưng vì thấy Lý-chánh-Tâm thất chí nảo lòng, mà lại nghĩ cái họa của Chánh-Tâm do bởi tại mình mà gây ra, bởi vậy chàng phải bỏ cái thói cang trực, và phải lo mưu mà cứu Chánh-Tâm trước, rồi sau sẽ lập thế mà làm cho cha con tương phùng, vợ chồng hòa hiệp.

Khi Trọng-Quý dụng mỹ-nhơn-kẻ, thì chàng tình làm đỡ trong năm ba tháng cho Chánh-Tâm bớt sâu bớt nảo, dặng cho chàng kiếm tìm Chánh-Hội mà thôi, chẳng dè trót 5 năm trường chàng làm đủ cách mà tìm Chánh-Hội cũng chưa ra mối, chàng nói hết lời mà Cẩm-Vân cũng chưa chịu tha lỗi cho chồng.

Tuy cái công của chàng không dặng kết quả, song cái kế của chàng lại thành tựu y như ý chàng ước mơ. Lý-chánh-Tâm nhờ cô năm Đào khéo động ái-tình, mà lại nhờ cô khéo lời an-ủi nữa, nên tuy chàng không hết buồn về nỗi lìa vợ mất con, song chàng an lòng lầy-lắt cho qua tháng ngày, khỏi sầu nảo đến sanh bệnh.

Khí mãn tang mẹ rồi, thì Chánh-Tâm bằng lòng để cho Tòa chia gia tài cho cháu, là Phùng-Sanh một phần. Phần của Phùng-Sanh mỗi năm thâu huê-lợi 9 ngàn gạ lúa, thì cha nó, là Phùng-Xuân nhận lãnh. Còn phần của Chánh-Tâm, thì chàng giao cho vợ chồng Hương-bộ Huỳnh cai quản, dặng chàng thông thả mà lo nỗi vợ con.

Việc nhà sắp đặt xong rồi, Chánh-Tâm cứ qua ở miết bên nhà Trọng-Quý. Cái tình của chàng dang-dịu với cô năm Đào ai cũng đều ngó thấy; hề cô năm Đào có về Trà-Bang mà thăm nhà, thì chàng buồn bực ngóng trông ăn ngủ không được, làm cho Trọng-Quý phải cho xe vô rước cô ra, thì chàng mới hết buồn. Tuy cái tình của chàng như vậy, mà trong 5 năm trường chàng gần-gũi với cô, chàng quyến-luyến cô, song chẳng hề chàng có tỏ một lời nào gọi là trên hoa gheo nguyệt. Có nhiều khi canh khuya trò chuyện, có nhiều lúc dưới cội nhìn nhau, trai bát-ngát lòng vàng, gái ngẩn ngơ dạ ngọc, sóng tình dỗi dập, biển ái minh-mông, chàng không thể dẫn lòng được nên muốn mở miệng ép liễu nài hoa. Mà chàng vừa tình nói ra thì chàng liền thấy hình dung của nàng Cẩm-Vân ở trước mắt chàng, khiến cho chàng áo-nảo ửng-khuân, rồi hoặc bỏ đi chỗ khác, hoặc nói lảng chuyện khác.

Cô năm Đào, khi có chịu lãnh trách-nhậm giải sầu hàng Chánh-Tâm, thì cô đã ái-ngại lắm rồi; đến cô gần-gũi trò chuyện với chàng thì cô càng xoắn-nhiều hơn nữa. Chưa được mấy ngày, thì cô đã xa lánh chàng rồi, ngặt vì Trọng-Quý theo năn-nỉ cực chẳng đã có phải ép mình mà làm nghĩa, nên

trong 5 năm cô ở đây, cô nhọc lòng khổ trí không biết chừng nào.

Một buổi chiều, Chánh-Tâm, Trọng-Quý và cô năm Đào đương ngồi nói chuyện với nhau trong nhà, còn con Lý thì hái bông chơi trước. Người đi phát thư bước vô cửa ngõ mà đưa một phong thư cho con Lý. Con nhỏ nhờ mẹ nó dạy nên nó đã biết đọc rồi. Nó cầm phong thư mà coi, nó thấy đề tên Lý-Chánh-Tâm thì lật đật đem vô mà trao cho chàng.

Chánh-Tâm mở thư ra coi, thì thư nói như vầy :

« Cher cậu ba

« Tôi cầm viết mà viết bức thư này, thì tôi lấy làm ái-ngại lắm. Nhưng vì tôi biết bụng cậu, dầu đến thế nào « cậu cũng không nỡ bỏ cha con tôi, nên tôi mới dám tỏ « thiệt việc nhà cửa tôi cho cậu hiểu rồi xin cậu vui lòng « cứu giúp cha con tôi một phen.

« Từ ngày tôi lãnh phần ăn của con tôi, thì tôi hết lòng « lo làm ăn, chớ không dám chơi-bời như khi trước nữa. « Vì tôi muốn làm giàu thêm cho con, nên tôi cho « mượn ruộng luôn 5 năm, tôi lấy bạc trước một lần để « làm vốn buôn bán làm ăn. Chẳng dè thời vận của tôi « thiệt là xui-xẻo, tôi đứt tiền vô đầu thì mất đó, tôi làm « việc nào thì lỗ việc nấy, bởi vậy bây giờ cha con tôi không « còn một đồng su, còn ruộng thì họ còn ăn huê-lợi còn « tới 3 năm nữa, rồi tôi mới lấy lại cho mượn được.

« Cậu ba ơi, thân cha con tôi bây giờ nghèo khổ lắm. « Xin cậu ba làm ơn cho tôi mượn đỡ một vài ngàn đồng « bạc dặng tôi nuôi con tôi. Tôi hứa chắc chừng tôi « cho mượn ruộng nữa được, thì tôi sẽ lấy bạc mà trả « lại cho cậu y số. Xin cậu ba vui lòng giúp tôi trong « cơn túng rối này, ơn này chẳng hề khi nào cha con tôi « dám quên. Tôi trông cậy cậu lung lắm. Bây giờ tôi ở « đường Mayer, số nhà 165. Như cậu sẵn lòng với tôi thì « xin trả lời cho tôi biết và nói coi bây giờ cậu ở đâu dặng « tôi xuống đó mà lấy bạc. Chúc cậu mạnh giỏi.

Lê-Phùng-Xuân-ký »

Chánh-Tâm đọc thư rồi chàng ngó Trọng-Quý mà nói rằng :

— Anh đó khốn nạn quá. Thiệt tôi nói không sai. Ảnh làm hết tiền của thằng nhỏ rồi.

— Anh nào ?

— Anh hai tôi, chớ anh nào.

— Té ra thầy Phùng-Xuân gửi thư chớ cậu đó hay sao ? Thầy nói giống gì đó ? Thầy có nói thằng nhỏ ra thế nào hôn ?

— Anh coi thư đây thì biết.

Chánh-Tâm đưa bức thư của Phùng-Xuân cho Trọng-Quý coi. Trọng-Quý đọc rồi liền đứng dậy và cười và nói rằng :

— May lắm !

— May giống gì ?

— Nếu cậu sẵn lòng giúp tôi, thì chắc chuyện này tôi bắt con tôi được.

— Anh dễ cho hôn !

— Không cho không được. Để tôi nói cho cậu nghe : gia tài của cậu chia đó là gia tài của thằng nhỏ. Thầy Phùng-Xuân không có quyền gì hết, thầy làm thủ-hộ thì coi thâu góp để dành, đừng chừa thằng nhỏ khôn lớn, giao hết huê-lợi cho nó, chớ sao thầy được phép lấy mà xài. Cậu là trưởng-tộc của thằng nhỏ, nếu cậu vô Tò mà thừa, thì thầy Phùng-Xuân sẽ bị án sang-đoạt.

— Anh bị án thì bị, chớ làm sao mà bắt con anh được ?

— Ấy ! Để thầy nghĩ rồi tôi sẽ nói tới. Bây giờ cậu làm ơn đi với tôi lên nhà thầy, cậu hăm dọa đòi đi kiện thừa cho thầy rúng, rồi cậu buộc thầy phải làm tờ giao con lại cho cậu nuôi. Như thầy dục-dặc thì cậu làm tờ giao hết huê-lợi của thằng nhỏ cho thầy Hương đi, cậu cho thêm một hai ngàn đồng bạc nữa cũng được. Số tiền ấy tôi chịu cho, miễn là cậu bắt giùm thằng nhỏ cho tôi thì thôi, dầu tốn hao bao nhiêu tôi không nề.

Chánh-Tâm ngồi ngẫm-nghĩ một hồi rồi nói rằng :

— Anh tính như vậy thì phải lắm. Phải bắt thằng nhỏ về mà nuôi dạy cho nó ăn học, chớ để nó ở với anh đó chắc nó phải hư.

— Thầy Phùng-Xuân lão xược quá ! Thầy làm việc gì đâu mà thầy khoe làm ăn. Mấy lần tôi đi Saigon, tôi có dịp cách ăn ở của thầy. Thầy bỏ thằng nhỏ ở nhà với thằng bồi, thầy đi đánh bài-bạc sáng đêm tối ngày. Thầy cho mượn ruộng, lấy mấy chục ngàn đồng bạc rồi đi hút me riết cứt vồn, chớ buồn bán giống gì.

— Tôi nghĩ thiệt tôi giận anh lắm. Vì anh nên chỉ hai tôi mới chết, mà cũng vì anh nên mới gây chuyện làm cho tôi tan nhà nát cửa, lia vợ mất con như vậy đây.

Chánh-Tâm nói rồi đó rồi cúi mặt xuống đất, hai hàng nước mắt rưng-rưng. Trọng-Quy lấy làm xót-xang trong lòng, nên chàng ngó lơ mà sắc mặt coi buồn hiu.

Cô năm Đào nẩy giờ ngồi lòng tai mà nghe, chớ cô không nói một tiếng chi hết. Đến chừng cô thấy tình cảnh như vậy cô mới chen lời vào mà nói rằng : « Anh hai tôi ảnh tình như vậy thì hay lắm. Tốn hao bao nhiêu thì lớn, miễn bắt cháu tôi được thì quý hơn hết. Phôi, cậu Tư làm ơn giùm cho ảnh. Xưa rày cậu lâu đi Saigon. Vậy cậu cũng như dịp này lên thăm mộ Tu-luôn thế. »

Chánh-Tâm ngồi thở dài một cái, rồi nói rằng : « Sáng mai này đi. Cực chẳng đã, chớ thiệt tôi không muốn gặp mặt anh đó nữa. »

Vì cái xe-hơi của Trọng-Quy hư máy, kéo vô hãng hơn một tuần rồi mà sửa chưa xong, nên sáng bữa sau hai người đi tàu qua Mỹ-Tho rồi ngồi xe-lửa mà lên Saigon. Hai người mượn phòng tại Bà-Huê-Lâu mà nghỉ, và tính đề qua ngày sau sẽ đi kiếm Phùng-Xuân.

Tối lại Chánh-Tâm cậy Trọng-Quy vô Cholon thăm nàng Cẩm-Vân, và xin nàng vui lòng để cho chàng đến thăm. Trọng-Quy đi chừng vài giờ đồng hồ rồi chàng trở về nói rằng : « Lúc này vợ ba mạnh mẽ như thường. Tóc của vợ đã ra dài rồi, nên vợ hơi coi cũng vén-vàng như hồi trước. Tôi năn-nỉ hết sức mà vợ thiệt là chắc dạ. Vợ không chịu cho cậu lời nhà. Vợ nói rằng dầu cậu có tới nhà, vợ không cho cậu thấy mặt đâu mà tới cho uống công ». Chánh-Tâm nghe nói như vậy thì khóc và nói rằng : «

Thượng Đẳng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỆ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHÊ SẮNG

TRỪ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BÀN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỆ VỀ VIỆC MỠ XÈ ĐỒ ĐỀ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LỨC

GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỬA ĐÊM KHUYA KHOẮT

Bán thuốc trong Lục-tĩnh không tính tiền gởi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Một thứ CRÈME

Dùng ban ngày, làm cho da mặt được trắng trẻo, mịn-màn và không trôi phàn.

Một thứ CRÈME

Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi láng lại.

Hai thứ CRÈME này đựng chung trong một thò sành có hai ngăn; ấy là cái nguyên chất tuyệt diệu của thứ :

Khắp nơi đều có bán

Đại lý độc quyền :

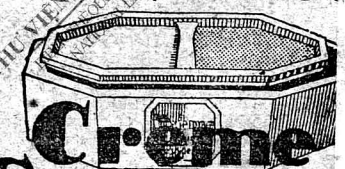
Hàng LUCIEN BERTHET & Cie

Bd Charner. — SAIGON



Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre. Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstitue l'épiderme.

Ces deux produits jumeaux présentés dans un pot à deux compartiments, voilà le principe merveilleux de la



Crème Siamois

5 năm rồi mà cũng chưa hết giận, thiệt là khổ cái thân tôi quá! Buộc tôi phải kiếm chỗ đờc con tôi; tôi kiếm hết sức mà không đờc, bây giờ biết làm sao ».

Sáng bữa sau Chánh-Tâm với Trọng-Quý thay đổi y phục, rồi ngồi mỗi người một cái xe-kéo mà đi lên đường Mayer. Tới căn phố trệt số 165, hai người biểu xa-phu ngừng lại rồi thủng-thắng bước xuống xe. Trọng-Quý thấy Phùng-Sanh đờng ngồi dựa lên đường, mình mặc quần vải trắng áo vải trắng, mà quần thì dĩ-mô dĩ-quét, rách tét hai lai, áo thì xê-xê không gài nút. Trọng-Quý bước lại gần; thắng nhỏ không hai năm cát, vùng đờng dây phải tay lia-lĩa, hit mũi một cái chut rồi đờng ngó hai người mới xuống xe. Trọng-Quý nắm cánh tay nó mà hỏi rằng: « Nhà con ở đây phải hôn? » Phùng-Sanh gác đầu, chớ không chịu nói, mà câu nó là Chánh-Tâm bước lại nó cũng không chào hỏi. Chánh-Tâm hỏi rằng: « Có ba cháu ở nhà hôn? » Nó lắc đầu rồi bỏ đi vô nhà.

Chánh-Tâm với Trọng-Quý đi theo. Trọng-Quý cúi mặt xuống đất hoài, coi bộ không vui. Vừa bước vô cửa thì thấy có một đứa con trai chừng 15, 16 tuổi, đờng nằm ngửa trên ván mà ngủ, nó ở trần, bày cái ngực với hai cánh tay có xăm hình xăm chữ xanh xanh. Nhà không quét, nên dưới gạch nào là giấy, nào là rác tràn-lang. Bàn không dọn, nên trên bàn nào là nhứt-trich, nào là ly, nào là tách lộn-xộn; có bốn cái ghế đờ không ngay hàng ngay lối, có hai khuôn hình mà treo không đối không đờng. Cửa mở có một cánh, nên 7 giờ sớm mới mà trong nhà mờ mờ; vách không quét nước với, nên màu trắng hồi trước bây giờ hóa ra màu xám-xám.

Phùng-Sanh thấy khách đi theo vô nhà, bèn chạy lại chun thắng nắm ngủ đó mà kêu nó dậy. Thắng nó lờn-còm ngồi dậy, giụi mắt rồi bỏ đi ra đờng sau, không

hỏi không nói chi hết. Chánh-Tâm với Trọng-Quý kéo ghế mà ngồi. Trọng-Quý kêu Phùng-sanh lại rồi ôm nó trum-trum trong lòng, lấy khăn mu-soa chùi mũi cho nó, gài nút áo nó lại ngay thẳng, vuốt tóc nó cho xuôi, vận quần nó cho chặc. Coi bộ thắng nhỏ vui lòng, vì nó đờng im-liêm đờ cho Trọng-Quý sửa soạn, nó không nói chi hết.

Chánh-Tâm ngó cháu rồi hỏi rằng:

— Ba cháu đi đâu?

— Không biết. Ba tôi đi hoài đi hũy, tôi không biết đi đâu.

— Đi hồi nào?

— Đi hôm qua.

— Chờng nào về có nói với cháu hôn?

— Không có nói.

— Đi hoài như vậy rồi bỏ cháu ở nhà với ai?

— Ở nhà với anh Tâm đó.

— Có đờ tiền ở nhà cho cháu ăn bánh hôn?

— Hồng có.

Chánh-Tâm ứa nước mắt và nói với Trọng-Quý rằng: « Coi anh đó có phải khổ nạn quá hay không hử? Huế-lợi cửa thắng nhỏ mỗi năm góp tới bạc muôn, mà ảnh không lo cho nó ấu học, lại bỏ nó bần rách bần rười, nhịn đói nhịn thèm như vậy. Thiệt là quá-quắc rồi ». Trọng-Quý chầu mày đáp rằng: « Cậu mới thấy đây, chớ tôi đã nghe lâu rồi ».

Chánh-Tâm ngồi ngẫm nghĩ một hồi lâu, rồi nói nữa rằng: « Bây giờ biết chờng nào ảnh về, nên ngồi đây mà chờ. Thôi, đờ tôi viết ít chữ bỏ lại đây cho ảnh, rồi mình trở về nhà ngủ. Chờng nào ảnh về ảnh xuống ảnh kiếm mình ». Trọng-Quý gác đầu. Chánh-Tâm móc bóp ra lấy một miếng danh-thiệp với một cây viết chì mà viết. Trọng-Quý vô đầu Phùng-Sanh và hỏi rằng: « Con chịu đi theo

Đồ cũ ra mới

Bồn-hiệu mới mở tiệm xi đồ vàng bạc vân vân, như đồ phụ tùng xe hơi xe kéo xe máy muôn nĩa, vàng bạc giá rất rẻ hơn nơi khác, đồ làm nhậm lệ.

ĐỒNG-LỢI

72 Rue Amiral Dupré 72 Saigon

(Tục kêu đờng Thủ-đức)

KỂ LÀM NGƯỜI CHỊU Tác-giả HỒ-BIỂU-CHÁNH, ai đã coi tiểu-thuyết của ông như *Cay đắng mùi đời*, *Nhan-tiny ẩm lanhi*, v. v..., đều chịu là nhà viết văn hay. Bộ *Kể làm người chịu* là bộ trước bộ *Vi nghĩa vì tình* đã đờng trong PHỤ-NỮ TÂN-VĂN, trọn bộ 4 cuốn: 2\$ 00. TẮM LÔNG NGHĨA HIỆP. Là một bộ xã-hội tiểu-thuyết, tả một chàng nghĩa-sĩ nặng lòng vì nước; sau quá rõ mặt anh hùng, lưu danh trong sử Việt-nam, đờng làm gương cho người soi chung, tác-giả: Lã-bảo-Quang, trọn bộ 2 cuốn: 0\$80. HAU TAM QUẮC đã ra đời, đờng đờc-giá rất hoan-nghinh, đờng in tiếp, mỗi cuốn 0\$10. Ở xa, theo giá tiền trên đây mà gửi, mới trả tiền cước, không gửi lãnh hóa giao ngân.

TÍN-ĐỨC THU-XÁ.

37, rue Sabourain, SAIGON.

ách rất có ích cho các nhà thương mại:

Phép biên chép sổ sách buôn bán

của ông Đờ-văn-Y soạn.

Sách này viết bằng quốc-ngữ, chỉ rành rẽ về cách biên chép sổ sách, đờ coi đờ hiểu, các nhà thương mại nên mua đùng.

Giá mỗi cuốn 1\$ 00

Có bán tại nhà M. Đờ-văn-Y Cantho.

Công-ty Việt-Nam Bảo hiểm xe hơi

Hội nặc danh 200.000 p.

56 — Rue Pellerin — SAIGON

TELEP. N° 748

Công-ty này bảo hiểm xe hơi đờng một giá tiền và một thể lệ như các công-ty của người Âu-châu ở đây.

Như vậy có phần ích-lợi đặc-biệt hơn là chủ-xe khỏi phải đóng một số tiền phụ tiền mà đờn khi công-ty có bồi thờng thì bồi thờng trọn chớ chủ-xe khỏi chịu một phần như lệ các công-ty khác.

cậu hôn ? Con ở với cậu sướng lắm, cậu may áo quần tốt cho con bạn, con muốn ăn vật chi cậu mua cho hết thấy. Con chịu hôn ? »

Thằng nhỏ gác đầu. Chánh-Tâm cười và tính dắc nó xuống dưới nhà ngũ. Chàng biếu Phùng-Sanh kêu thằng Tám ra, chàng đưa miếng danh thiệp cho nó, mà nói rằng: « Mấy cái giấy này, hề thầy mầy về thì mầy đưa liền cho thầy mầy coi, nghe hôn. Bây giờ tao đắc Phùng-Sanh xuống dưới Bà-Huê-Lầu chơi, thầy mầy xuống đó kiểm thì có tao ». Thằng Tám nghe nói đắc Phùng-Sanh đi, coi bộ nó lo, nên muốn ngăn cản, mà nó vừa muốn mở miệng thì Trọng-Quý nói rằng: « Ông đây là cậu ruột của Phùng-Sanh, chớ không phải ai đâu mà sợ. Thầy về em nói lại như vậy thì thầy biết ».

Chánh-Tâm với Trọng-Quý đứng dậy đi về. Trọng-Quý đắc Phùng-Sanh đem lên xe, thằng nhỏ riu-riu đi theo, không nghi-ngại dục-dục chút nào hết.

Về tới Bà-huê-Lầu, Trọng-Quý kêu bồi mượn tấm gỏi Phùng-Sanh cho sạch-sẻ. Chàng đi một lát rồi trở về, có ôm ba bốn gói; chàng mở gói lớn ra lấy một bộ áo quần may sẵn rồi mà ban cho Phùng-Sanh, đồ mua nhằm chừng mà bạn coi vừa lắm. Gói thứ nhì là một cái nón với một đôi giày, nón đội thì vừa, còn giày thì rộng một chút xíu. Còn hai gói nhỏ nữa là một gói bòn-bon, và một gói nho tươi, chàng mở ra biếu Phùng-Sanh ăn. Phùng-Sanh được bạn áo mới, lại được ăn đồ ngon, nên mặt coi vui-vẻ lắm.

Đến 11 giờ, Chánh-Tâm với Trọng-Quý đắc Phùng-Sanh đi lại nhà hàng mà ăn cơm. Chừng trở về nhà-ngũ, hai người khép cửa phòng đang thay áo thay quần mà nghĩ trưa; Phùng-Sanh đương xăn-bắn một bèn Trọng-Quý mà nói chuyện, thỉnh-thình nghe có tiếng giày lên ttang lầu, rồi lại nghe gõ cửa cộp cộp. Trọng-Quý hỏi: « Ai đó ? Vô ».

Phùng-Xuân mở cửa bước vô, thấy Phùng-Sanh mặc áo quần lạ-hoặc, lại thấy Trọng-Quý ngồi đó, chớ không có Chánh-Tâm thì chừng-bững, nên đứng khựng lại. Trọng-Quý chào và mời ngồi. Chánh-Tâm ở trong bước ra, ngó Phùng-Xuân một cách rất nghiêm-ngộ và nói rằng:

— Anh làm gì mà tệ quá vậy. Anh ăn của cháu tôi bạc muôn, mà anh bỏ nó bò-lầu bò-lóc, nhịn dúi nhịn khát, như con ăn mầy. Tôi phải kiện anh mới được.

— Tôi ở có một mình, phần tôi thì mặc lo làm ăn; làm sao mà săn-sóc nó cho được. Tuy vậy mà tôi có mượn bồi ở giữ-gìn tắm rửa nó, tại tôi đi khỏi, ở nhà nó bỏ thằng nhỏ chơi dơ-dáy, nên cậu lên cậu gặp đồ chớ.

— Anh đi đánh bài bạc, chớ làm ăn giống gì.

— Ai nói với cậu đó ? Trời ơi, tôi có bài bạc, xin trời đất giết tôi đi. Từ ngày tôi lãnh gia tài của cậu chia đến nay, tôi có rớ tới lá bài thì thiên tru địa lục tôi đi.

— Anh hốt me, chớ anh có đánh bài nữa đâu, mà không dám thề.

— Cậu nghe lời người ta, cậu nói như vậy thì tội nghiệp cho tôi quá.

— Tôi chia gia tài cho cháu tôi, anh làm tiêu hết, rồi anh dám viết thơ mượn bạc tôi nữa chớ. Tôi lên đây dặng nói cho anh hay rằng tôi sẽ kiện anh.

— Tôi làm sao cậu kiện tôi ?

— Anh thủ-hộ cho cháu tôi; anh phải lo thâu góp huê-lợi của nó mà để dành, dặng chừng nó đúng tuổi anh giao đủ số lại cho nó, chớ sao anh dám làm ngán, cho mượn ruộng của nó dặng lấy bạc trước mà hốt me cho thua hết đi ?

— Tôi cho mượn ruộng lấy bạc mặt, đang làm vốn làm ăn, may thì làm giàu thêm cho nó. Rủi lỗ-lả cụt vốn thì thôi, chớ tôi có muốn chi vậy đâu mà cậu phiền.

(Còn nữa)

VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhứt, bên-bĩ nhứt, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng: Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra dặng.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiết, dọng thì rề rề, tiếng thì khan-khan nghệt-nghệt, khi nào cũng giống dọng ông già khô-khè trong ông. Chớ như bây giờ nghe làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đĩa chạy bằng kim sắc, lầy hơi điện-khí đã khá rồi, mà mới đây hàng Pathé lầy hơi bản Annam, lại dùng máy Vô-tuyên-diện mà lầy, thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Hiện bây giờ đĩa hát kim-thời nhứt là đĩa hát Pathé Vô-tuyên-diện, trông đồ có con gà.

Đàn-bà khôn thì làm gia-đình vui-vẻ và nên sắm máy hát PATHÉ. Chớ đừng đi chơi làng phí, con cái tuy là chơi mà mở mang trí não.

Máy hát đủ thứ, đĩa hát Vô-tuyên điện bán tại:

PATHÉ-ORIENT

10, Boulevard Charner. — SAIGON



Phân Nhi Đông

Phận-sự

Phận-sự là công việc trong bần-phận. Phàm người, người nào cũng có phận người ấy, thời người nào cũng có việc người ấy. Đã là công việc trong bần-phận thì làm được là hơn, không làm được là kém; làm được là hay, không làm được là dở; cái việc làm, không làm-mất phẩm-giá của ai.

Phận-sự người con gái, như giặt-dĩa quần áo, quét-tước nhà cửa, trông nom cơm nước, khâu vá chần màn, coi sóc đồ-dạc, đều là những cái gần, cái nhỏ, không xa lớn gì đến đâu. Vậy phải cho siêng-năng, cho khôn khéo, cho sạch sẽ, cho ngon lành, mới khỏi tiếng *con nhà vô dạy*.

Con nhà khó xưa nay, coi mình rẻ-rùng thời lam-lủ vụng dại về phần nhiều; người trong cửa gác phòng khuê thường sẵn mặc quần hầu, lười biếng hóa quen thân mất nét. Đã nghèo hèn, lại vụng dại, lấy chi cho bằng chị bằng em? Nào phải là cái khó bó cái khôn, chẳng qua bảo chẳng ăn lời, khen chê cũng vậy; dành một phận vào đầu ăn hại đấy thời con người ấy ai cầu làm chi! Người giàu sang sẵn nếp phong lưu, cha chiều mẹ quý, lấy đài-các làm danh giá, coi hai tay chỉ như một vật để đeo vàng. Nào nghĩ đâu, ười đó đã là xấu, mà nhân lắm dễ sanh hư; người rồi ăn không thời cờ bạc chơi bời cũng từ đấy, tình dục mơ tưởng cũng từ đấy. Một mai nữa chồng con duyên phận, biết có phong-lưu thế mãi, hay *bức tranh vân-câu vẽ người tang thương*. Lo thay!

Nếu phận-sự mà làm được chu-tất thời kẻ hèn không hèn, mà người sang mới sang.

PHƯƠNG-NGÓN : Dao có liềm mới sắc.

Dẫn Truyện.— Một hôm nhân chúa-nhật, tôi cùng hai ba người bạn đi chơi, thăm cảnh vườn của một nhà ông quan to. Khi tới, vào khoảng chín giờ sáng. Đương đứng xem chơi ở gốc cây, thấy có mấy người khuê-các đi qua; nghe cậu người nhà nói truyện rằng: « Đây là các cô các mợ, đêm đánh tổ-tôm mãi suốt sáng, bây giờ mới dậy đây. » Như thế, thật không những là đáng khinh; vậ như đóng lửa cũng phải suy, của cô non vàng cũng phải hết. T.Đ.

Máy Bà cần-kiệm

Hàng lụa bây giờ tuy là tốt đẹp, song sự chắc chắn đâu bằng xuyên, vàn, là hai món hàng thường dùng của các bà cần kiệm.

Xuyên lụa thứ nhứt hạng có bông, nhuộm thiệt tốt, dễ cho các bà dùng, một áo giá có 5\$50 (1) mà đến hai ba năm chưa rách; còn vàn cũng có thứ thiệt tốt.

Trừ bán ở hiệu **Nguyễn-đức-Nhuận** số 42 đường Catinat Saigon.

(1) Xuyên có thứ chánh Bắc-thảo cũng có hồng nhuộm đen giá 6\$50 một áo.

Một đũa nhỏ thông-minh lạ lùng

Ta nên biết rằng có một nhà bác-học người Đức là Einstein (Anh-Tanb) phát-minh ra cái thuyết « tương-đối » (La relativité). Thuyết ấy là một sự phát-minh mới ở thế-kỷ 20 này, và là cái thuyết cao-xa khó hiểu, chắc hẳn trong Đông-Pháp này, cả lấy cả ta, không có người nào hiểu dạng tinh tường.

Cả thế-giới ngày nay cũng chỉ có 12 người là hiểu mà thôi. Nhưng nay nên thêm vào một là 13, vì mới nảy ra một đũa nhỏ, hiểu rõ thuyết « tương-đối » của ông Einstein lắm.

Đũa nhỏ này, người Huê-kỳ, tên là Cohen, mới có 13 tuổi, mà học thông-minh lạ lùng, trong một năm nó lên bốn lớp. Nó giỏi về vật-lý-học (physique) và toán-học lắm.

Hồi tháng 11 năm ngoái, Cohen đã viết một bài đăng báo, nói về lý-thuyết của Einstein. Người đề ra vị thân-đồng ấy, cắt một đoạn trong bài nhật-trình, mà gởi qua bên Đức cho ông Einstein. Ông Einstein coi rồi, viết thư khen ngợi và khuyến-kích cho thẳng nhỏ.

Bài đố các em.

Bài này là của một ông bạn đọc báo ở tỉnh Cao-Bằng (Bắc-ky) gởi vào đăng báo, để đố các em lập giải-trí cho vui, mà lại có ích cho sự luyện-tập tri-khôn nữa.

Nguyên-văn của ông bạn, đặt lối lục bát, song chúng tôi muốn dễ văn thường, thì các em dễ hiểu hơn.

Bài đố như vậy :

Có 10 người, 5 vợ và 5 chồng, cùng đi đường với nhau, khi đến một con sông kia phải qua đò. Nhớ rằng đò ấy không có ai chở. Nhưng cái đò chỉ có thể chở được mỗi chuyến ba người mà thôi, mà các bà vợ lại muốn rằng ai đi với chồng nấy một chuyến, chớ không chịu đi lẫn lộn.

Vậy thì các em tính làm sao, cho vợ chồng khỏi lạc nhau mà chuyến nào cũng chở đủ ba người?

Lời Rao

Tôi muốn có một bản sách *Gia-định thông-chí* 嘉定通誌 của Trịnh-hoài-Đức 鄭懷德. Ông nào có bản sách ấy muốn bán, hoặc muốn làm ơn cho tôi mượn dạng chép, hoặc ông nào kiếm được mà chép dùm cho tôi, định-giá là bao nhiêu tiền, xin viết thư cho cô Bằng-Tâm tại tòa soạn báo Phụ-nữ-Tân-văn, số 42 Catinat, Saigon.

CHUYỆN VUI CHO CON NÍT

Chuyện vợ một lão đánh cá muốn làm vua

(Tiếp theo)

Ngư-ông dương ngủ ngon giấc, thấy vợ đánh thức mình dậy, và đòi làm vua, thì sững sốt, nói rằng :

— Cái gì ? Minh lại đòi làm vua kia lặn l...
— Phải, tôi làm vua được mà..
— Nhưng con cá có quyền chi mà phong cho mình làm vua đặng ?
— Tnời, không nói chi lời thôi hết. Minh cứ đi ra xin nó như vậy. Tôi muốn làm vua.
Ngư-ông thấy vợ nằng nằng quyết một như thế, trong bụng buồn rầu muốn chết, song không nỡ làm cho vợ thất vọng ; lại xăng xai đi ra bờ biển. Lần này mặt biển có sắc đen xám tối tăm, ngư-ông đứng trên bờ khóc lóc nói rằng :
« Hồi Thái-tử Long-vong, soi xét cho tôi. Vợ tôi kỳ khôi quá, bây giờ nó lại muốn làm vua. »
Con cá nổi lên mặt nước, hỏi :
— Sao, bây giờ vợ chồng anh muốn chuyện gì nữa ?
Ngư-ông còn khóc sụt sùi và đáp :
— Vợ tôi muốn làm vua.
— Vậy thì được, anh cứ về đi, vợ anh đã làm vua ở nhà rồi đó.
Ngư-ông tạ ơn rồi đi về nhà. Khi còn cách nhà một chặng đường, đã ngó thấy mấy tòa cung điện nguy nga, thật là một chỗ hoàng-cung. Ngoài cửa có toán lính cầm giáo mác đứng canh, rất là tôn-nghiêm oai-vệ. Lại nghe tiếng đàn nhạc ở trong cung véo von dẻo dặt, tiếng đưa ra khắp cả xa gần. Lúc vào tới cung, thì ngư-ông thấy vợ, đầu đội mào cừu-long, mình bận áo long-bào, ngồi trên một cái ngai chạm vàng khảm ngọc. Hai bên có mấy chục thị-nữ đứng hầu, coi thật oai-nghiêm tề-chỉnh.
Ngư-ông hỏi vợ : Minh làm vua rồi đó phải không ?
— Phải, tôi làm vua rồi.
Bây giờ ngư-ông như say như mộng, một lát mới nói được rằng :
— Minh ơi, bây giờ mình được làm vua, thật là vẻ vang hết sức. Thôi, vợ chồng ta cứ giữ như vậy cho sung sướng trọn đời, ấy là lòng tôi mẫu-nguyện rồi.
Người vợ nói :
— Minh nói chi lạ vậy ? Ngày giờ của chúng ta còn nhiều. Bây giờ tôi nói để minh biết rằng tôi chán sự làm vua rồi, tôi muốn làm Thế-giới Đại-hoàng-đế thì mới vừa lòng cho.
— Trời ơi ! Minh muốn làm Thế-giới Đại-hoàng-đế. Mà con cá không có quyền gì cho mình làm lớn như vậy đặng đâu.
— Sao minh nói không suy nghĩ chút nào hết. Bây giờ tôi làm vua rồi, minh phải theo mệnh-lệnh của tôi sai khiến. Tôi truyền cho minh phải ra bờ biển lập tức, xin con cá phong cho tôi làm Hoàng-đế.
— Khi đó, ngư-ông bị vợ bắt buộc, phải đi. Vừa đi vừa suy nghĩ : « Chắc sao con cá cũng phải tức giận, vì con vợ mình đòi những sự như thế, viển vông quá phàn.» Một lát, tới bờ biển, thì thấy chuyện này biến động dữ, sóng cồn

gió táp, mặt nước đen mò. Ngư-ông đứng trên bờ biển, cất tiếng khóc hu-hu, rồi nói :

« Hồi Thái-tử Long-vương, soi xét cho tôi. Vợ tôi kỳ khôi quá, bây giờ nó lại muốn làm Thế-giới Đại-hoàng-đế.»

Con cá nổi lên hỏi :

— Chuyện này vợ anh muốn làm tới chi nữa.

— Nó muốn làm Thế-giới Đại-hoàng-đế.

— Thôi, anh đi về đi. Vợ anh ở nhà đã lên ngôi Đại-hoàng-đế rồi.

Ngư-ông lật đật đi về.

(Rút trong Thiểu-niên Tạp-chí của Tàu)

(Còn nữa)

Những điều đàn bà nào cũng nên biết.—Phép giữ gìn cho còn thanh xuân và xinh đẹp

Mỹ-viện « KEVA » ở Saigon là một cái viện-nhánh của đại-viện tại Paris.

Viện ở Saigon này xin hiến công cho các bà nào muốn giữ về thanh-xuân và xinh-đẹp mãi, trừ cho tuyệt các sự khuyết-điểm ở ngoài da, là những cái xấu xa làm cho nhiều người phụ-nữ phải thất-vọng, như là mấy lằn nhăn-nhiều, mấy tàn nhang, nút-ruồi, lằn trong con mắt; mấy cái vết xấu, v. . .



Chẳng những là mấy nỗi bất-liện trên này đều tiêu-trừ được mà thôi, mà Viện-lại còn phòng cho những ai chưa có, sẽ tránh được mãi mãi.

Viện ngành « Keva » xin hiến liệt-vị các phép vệ-sanh, v. cam-doan hần-hồi, xin hiến một bà chuyên-môn có bằng cấp chuyên-trị. Bà quản-lý thuộc về một thân-tộc làm nghề bào-chế ; hồi còn nhỏ đã sớm quan-thiết đến những môn học giải-phẫu (études anatomiques) và kể đó học về cá môn trị các thứ bệnh tật ở ngoài da, vì vậy cho nên bà tu được nhiều tật lạ lùng khó khăn lắm. Điều-khi là tay phụ tá qui-báu cho bà đặng thiết-hành phương-pháp cách-trị

Không có vị thuốc nào dùng độc-nhứt ; mỗi thứ da c một thứ thuốc trị cho thích-hợp, nếu tưởng là một vị bào chế có thể công-hiệu cho các thứ da là tưởng lầm. Các kết-quả của sự làm ấy thấy hiển-hiện ở trên mặt của nhiều bà, hư-hồng đi hết !

Sự xinh-đẹp của đàn-bà là một vật qui-báu, vì nó là cá nguồn sanh ra các bà mẹ có phước. Vì thế cho nên Mỹ-viện « KEVA » đã nhận lấy cái trách-nhậm vun trồng cá đẹp, săn-sóc màu da cho tươi-tắn, gìn-giữ xuân sắc v duyên của đàn-bà bằng những phép dùng-dẫn.

Ai muốn hỏi-han điều chi, thì viện trả lời không tính tiền công; hoặc là tới nói miệng hoặc là ở nhà viết thư cũng đượ

Ai hỏi viện sẽ gửi cho mục-lục có biên giá-cả không ă tiền.

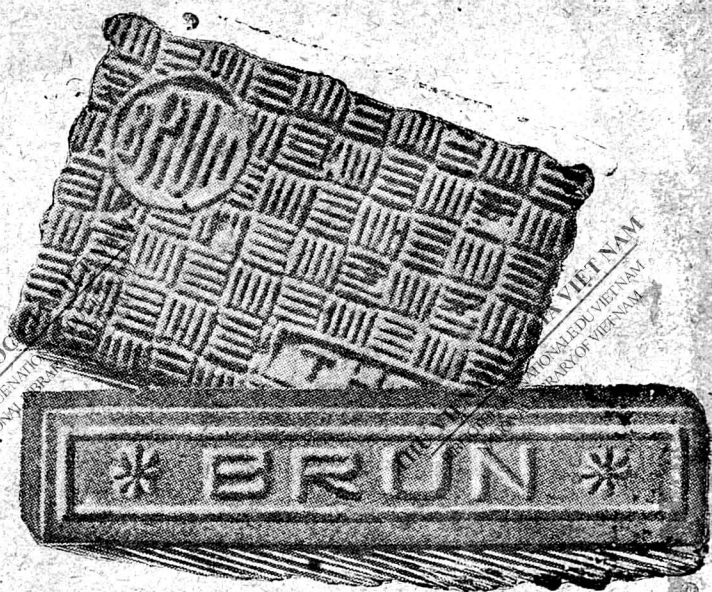
MỸ-VIỆN « KEVA »

40 Rue Chasseloup Laubat
Saigon

Bánh hộp hiệu

“THÉ BRUN”

*Là thứ bánh
mà trẻ con ưa nhất*



*Dầu thơm tinh hảo, người đàn-bà
nào cũng thích, là dầu hiệu:*



“Ce que Femme Veut”

Của nhà GELLÉ FRÈRES—Paris

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Tổng đại-lý:

C^{ie} de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatini cũ),

N^o 12, Boulevard Charner — SAIGON

LU' O'NG-MINH-KY DU' O'C-TU' U

Môn bài số 341, đường Thủy-binh — (Rue des Marins) CHOLON

Thơ và Mandat xin để cho Monsieur LU'ONG-HÔNG, patron de la maison LƯƠNG-MINH-KÝ



Dấu hiệu đã trình tòa.

Tiệm lập ra hồi năm 1858 nghĩa là 80 năm nay.

Chu-Công bá tuê tửu

Phương rượu thuốc này trước nhà ông Chu Công đã ba đời thường dùng, ngày nay truyền khắp các nơi ai dùng cũng đều khen là công hiệu, già trẻ mà khí huyết nhu nhược, đau xương nhức mỏi, mắt lòa, nhức đầu, tứ chi vô lực, nằm ngũ mộng dị, dùng rượu thuốc này hiệu nghiệm rất mau.

Mỗi ve lớn. . . 1 \$ 00 | Mỗi ve nhỏ . . . 0 . 60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Duyên niên ích thọ tửu

Rượu này chuyên trị âm dương bất hòa, tửu sắc quá độ thận suy tinh lạnh, dương sự bất cử, sức lực hư tổn, dùng rượu này tức thì âm dương điều hòa thêm tinh bổ thận, phạm đòn ông, đòn bà tinh khí hư nhược, tứ chi bại-hoải, rượu này thiết là hay lắm, không bệnh dùng thường lực mạnh sức mà bá bệnh không dám phạm đến.

Mỗi ve lớn. 1 \$ 00 | Mỗi ve nhỏ. 0 \$ 60

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Sử-quốc-công dược tửu

Rượu thuốc này chuyên trị nam phụ bị chứng phong ngũ trường tứ chi nhức mỏi, miệng mắt sèch mèo, sưng đau nói năng tức ngại, bán thân bất toại, phong hàn hạc tẩu, các chứng ấy dùng rượu này mà trị thì kiến hiệu ngay.

Mỗi ve lớn. : 1 \$ 00 = Mỗi ve nhỏ. 0 \$ 60

Bổ huyết dược tửu

Huyết là quan hệ trong thân thể người ta, con người dầu mạnh dầu yếu cũng bởi huyết mà ra, dùng thứ rượu thuốc này thì huyết khí trở nên tươi tốt; vô luận nam, phụ, lão, thiếu, huyết kém dùng ngay rượu này uống thường thì khí huyết hồi nguyên; thân thể tráng-kiện, thiết là một thứ rượu vô song vậy.

Mỗi ve lớn. 1 \$ 00 | Mỗi ve nhỏ. 6 \$ 00

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Vạn ứng dược tửu

Phương rượu thuốc này chuyên trị nam phụ lão ấu bị chứng ban phong, phong thấp, chơn xưng, gân nhức, bán thân bất toại, nằm dưng không dậy, mình nóng, hoặc lạnh bụng đau kết bết mặt phát thương phong, thất tinh thần khuất kết, nguyệt kinh chẳng đều, mình bị thương tích, sơ phong chương khí, dùng rất công hiệu, nói không xiết được.

Mỗi ve lớn. 1 \$ 00 | Mỗi ve nhỏ. 0 \$ 60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Chưởng tử dược tửu

Nói về đường tử tức tuy bởi thiên mạng thật, sống cũng nhờ có sức người bồi dưỡng thân thể, thì âm dương mới hòa hảo mà sanh ra khí huyết đầy đủ, để tiêu trừ bá bệnh. Nên già trẻ mà tinh lãnh khí huyết suy kém mộng mỵ di tinh, mắt lòa, nhức đầu, mạng môn hỏa suy, phòng sự không đủ sức, như thế thì sanh con sao được. Bồn-hiệu chế ra thứ rượu này dùng như sâm, lộc-nhĩ các vật quý dạng để bồi bổ nguyên khí giúp việc phòng sự, thiết là một thứ rượu thuốc vô song vậy.

Mỗi ve lớn. 1 \$ 60 | Mỗi ve nhỏ. 0 \$ 60

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

Thanh huyết giải độc dược tửu

Phạm những nơi đó hội lớn thì những sự chơi bời huê-nguyệt cũng nhiều, cho nên mới sanh ra bệnh Huê-liều. Song dùng tưởng mấy chứng ấy thực rửa là hết bệnh đau thiết rửa nó chỉ khỏi tạm thời rồi không bao lâu chứng bệnh lại phát ra, tổn tiền vô ích. Nay bồn dược phòng chế ra thứ rượu thuốc hay uống nó thanh huyết độc thuốc hay uống nó thanh huyết độc, trừ thấp nhiệt, diệt vi trùng truyền nhiễm, chuyên trị hết thảy các chứng bệnh tim la, hột xoài, củ đinh, thiên pháo ung nhọt, ghẻ lở, bệnh trĩ, vô dang thủng độc và đòn bà những thật là rất thần hiệu.

Ngày uống 3 lần sớm trưa, tối mỗi lần 2 muỗng lớn. Ve lớn 2 \$ 00. Ve nhỏ 1 \$ 00.

Sâm nhung mao kê dược tửu

Rượu thuốc này chuyên trị đòn bà chân âm không tồn, xương đau nhức mỏi, kinh nguyệt chẳng đều, lại thường ứ trệ, bạch đới bạch đàm, ho-hen đàm suyễn, ăn uống không ngon, khí hư huyết nhược, lâu chẳng có thai, hoặc tiểu sản hư, đau bụng nhức đầu, mắt lòa lưng mỏi, tứ chi bại hoải, dùng rượu này thì thấy kinh nguyệt điều hòa, thiết là một thứ rượu chương-tử hạng nhứt vậy.

Mỗi ve lớn. 1 \$ 00 | Mỗi ve nhỏ. 6 \$ 00

Mỗi ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 ly nhỏ.

CIGARETTES



Tirage: 10500 ex.

SAIGON. — IMP. J. VIET & F^{ils}

ÉTABLISSEMENTS BOY LANDRY

Pour les annonces d'Europe en Indochine s'adresser
à la Société Commerciale MAZET d'Indochine Saigon et 14 Rue d'Astorg à Paris
et Établissements A. MAZET & C^{ie} 9 Boulevard de la Liberté Marseille.